

Tôi tìm... ở đâu?.....	222
Thông tin hiển thị.....	224
Khắc phục sự cố.....	257
Khóa/ mở khóa trong trường hợp khẩn cấp .	279
Khởi động lại lấy đệm tựa đầu NECK-PRO.....	282
Thay bình ắc quy	283
Thay bóng đèn.....	284
Thay đệm cao su ở cần gạt nước.....	290
Khi xe bị xẹp lốp.....	291
Bình ắc quy	301
Đẩy xe để khởi động	303
Kéo xe	305
Cầu chì	307

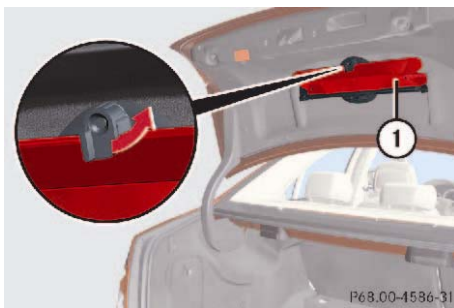
Những chỉ dẫn thiết thực

Tôi tìm ở đâu?

Tôi tìm... ở đâu?

Tam giác cảnh báo

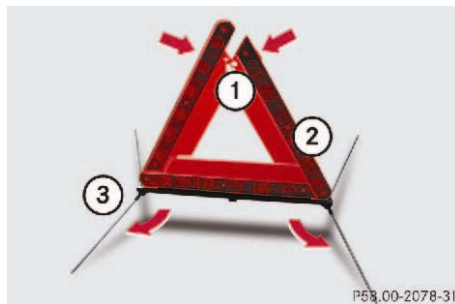
Tam giác cảnh báo được gắn ở phía sau tấm ốp ở bên phải của nắp khoang hành lý (cốp xe).



① Tam giác cảnh báo

- ▶ Xoay chốt gạt theo hướng mũi tên để gỡ tam giác cảnh báo ra.

Lắp tam giác cảnh báo



① Chốt giữ

② Các cạnh phản quang

③ Chân đỡ

- ▶ Hạ gập chân đỡ ③ xuống khỏi các cạnh tam giác
- ▶ Kéo các cạnh phản quang ② lên để tạo thành hình tam giác và khóa lại ở đỉnh tam giác bằng chốt giữ ①

Bộ dụng cụ sơ cứu

- i** Hãy kiểm tra hạn sử dụng của bộ dụng cụ sơ cứu mỗi năm và thay mới những vật dụng này nếu cần.

Tùy theo trang thiết bị trên xe, bộ dụng cụ sơ cứu sẽ được đặt bên trái khoang hành lý trong một ngăn lưới hoặc phía sau một nắp đậy.



① Chốt giữ

② Nắp đậy

- ▶ Mở ra: Xoay chốt ① về phía sau xe.
- ▶ Lật nắp đậy xuống.

Bình cứu hỏa* (bình chữa lửa)

- i** Bình cứu hỏa (chữa lửa) phải được nạp đầy sau mỗi lần sử dụng và cứ sau 2 năm phải kiểm tra lại một lần, nếu không nó có thể không sử dụng được trong trường hợp khẩn cấp.

Cần lưu ý đến quy định pháp lý ở từng quốc gia.

Tôi tìm ở đâu?

Bình cứu hỏa (chữa lửa) được đặt bên dưới ghế người lái.



- ① Quai
- ② Bình cứu hỏa (chữa lửa)
- ▶ Kéo quai ① lên.
- ▶ Tháo bình cứu hỏa (chữa lửa) ② ra.

Bộ đồ nghề, bộ vá lốp xe mini TIREFIT, con đội (kích), và bánh dự phòng mini*

Bộ đồ nghề, bộ vá lốp xe mini TIREFIT, con đội, v.v được trong hộp đựng bên dưới sàn khoang hành lý.

- ▶ Mở hộp đựng dưới sàn khoang hành lý (▷ trang 165).

Bộ đồ nghề gồm có:

- Một móc kéo xe
- Cần mở bánh xe
- Một đế chêm bánh xe
- Một đôi găng tay

⚠ Nguy cơ bị thương

Không được nằm dưới gầm xe khi đang nâng xe bằng con đội. Có thể xảy ra trường hợp con đội bị sập hoặc xe bị trượt ra ngoài con đội và gây ra tai nạn nghiêm trọng.

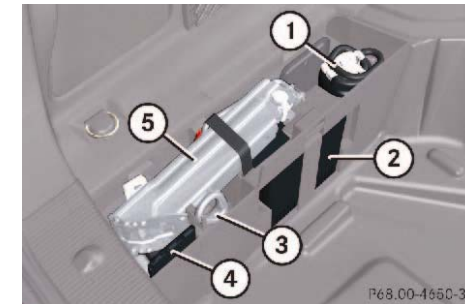
Vi lý do an toàn, hãy sử dụng bệ đỡ hoặc cầu nâng nếu bạn định kiểm tra sửa chữa dưới gầm xe hoặc định nâng xe một thời gian dài. Con đội (kích) chỉ được dùng để nâng và giữ xe một thời gian ngắn trong lúc thay bánh xe.

⚠ Nguy cơ bị thương

Chỉ sử dụng con đội (kích) trên một bề mặt phẳng và chắc. Chêm lót bánh xe bằng đế chêm để xe không bị trượt, nếu không bạn có thể bị thương.

i Về cách sử dụng con đội, bạn có thể tham khảo thêm phần “Lốp xe bị xì hơi” (▷ trang 291).

Xe có trang bị bộ vá lốp xe mini TIREFIT



- ① Bộ TIREFIT
- ② Bơm điện
- ③ Móc kéo xe
- ④ Đế chêm bánh xe
- ⑤ Con đội

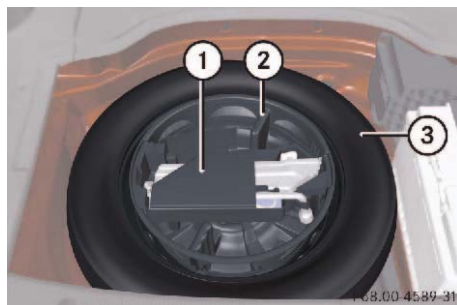
Tháo con đội

- ▶ Mở nút Velcro
- ▶ Lấy con đội ⑤ ra.

Những chỉ dẫn thiết thực

Hiển thị các thông báo

Xe có trang bị bánh dự phòng



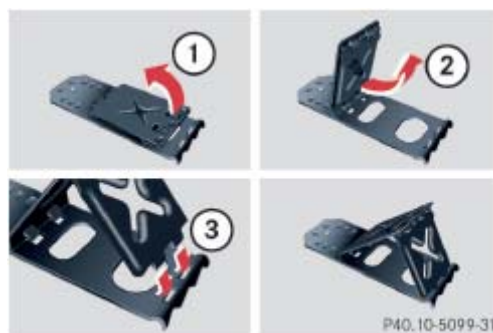
- ① Khay đỡ ghế
- ② Hộc đựng
- ③ Bánh dự phòng

Lấy bánh dự phòng chưa bơm căng cho trường hợp khẩn cấp ra

- ▶ Lấy khay đỡ ghế ① ra.
- ▶ Xoay hộc đựng ② ngược chiều kim đồng hồ và tháo ra.
- ▶ Lấy bánh xe dự phòng ③ ra.

Lắp để chặn bánh xe

Để chặn bánh xe là một thiết bị phụ để giữ cho xe đứng yên không bị trượt bánh, ví dụ như khi thay bánh xe.



- ① Hướng dựng các miếng thép.
- ② Hướng kéo miếng thép phía dưới
- ③ Cách gắn để chặn
 - ▶ Dựng cả 2 miếng thép ① lên
 - ▶ Lật miếng thép ② ra ngoài
 - ▶ Gắn 2 tai thép vào khe giữ cố định trên đế ③

Hiển thị các thông báo

Chú ý

Hệ điều khiển trên xe sẽ hiển thị cảnh báo hoặc báo lỗi trên màn hình điện tử.


Một số thông báo sẽ đi kèm với tín hiệu âm thanh báo động một lần hoặc liên tục.

Màn hình điện tử hiển thị những thông báo quan trọng bằng chữ đỏ. Trong các bảng sau đây, những thông báo này sẽ được in màu đỏ.

Hãy hành động kịp thời khi xuất hiện thông báo và làm theo những chỉ dẫn trong sách Hướng dẫn sử dụng này.

Đối với xe được trang bị tay lái đa năng (4 phím điều khiển)

Sử dụng phím **R** trên tay lái để tắt những thông báo ít quan trọng. Chúng sẽ được lưu trong bộ nhớ các thông báo. Bạn không thể tắt những thông báo quan trọng nhất, chúng cũng được lưu tự động trong bộ nhớ các thông báo.


Với một số thông báo, biểu tượng  sẽ xuất hiện trên màn hình đa chức năng. Bạn có thể tìm hiểu về những thông báo này trong phần “Hiển thị thông báo”



Hiện thị các thông báo

của sách hướng dẫn sử dụng này (▷ trang 225) để biết thêm chi tiết.

Chọn mục lệnh “Display messages” từ bàn phím điều khiển (▷ trang 124) và dùng phím **R** để chọn xem các thông báo.

Đối với xe được trang bị tay lái đa chức năng cao cấp (12 phím điều khiển)

Sử dụng phím  hoặc phím **OK** trên tay lái đa chức năng cao cấp để tắt những thông báo ít quan trọng. B Chúng sẽ được lưu trong bộ nhớ các thông báo. Bạn không thể tắt những thông báo quan trọng nhất, chúng cũng được lưu tự động trong bộ nhớ các thông báo.

Bạn có thể chọn mục lệnh **Servi ce** từ bàn phím điều khiển, chọn tiếp **Messages** (▷ trang 135) và dùng phím  hoặc  để chọn xem các thông báo.

Đối với tất cả các loại xe

Nguy cơ tai nạn

Các thông báo sẽ không hiện ra nếu bảng đồng hồ hoặc màn hình điện tử bị hỏng.

Điều này có nghĩa là bạn sẽ không thể thấy thông tin gì về tình trạng lái xe như tốc độ, nhiệt độ bên ngoài, đèn hay tín hiệu cảnh báo, thông báo lỗi hay sự cố trong hệ thống. Do đó những tính năng điều khiển của xe có thể bị ảnh hưởng.

Liên lạc ngay với một trung tâm dịch vụ có thiết bị và có khả năng giúp bạn giải quyết sự cố này. Mercedes-Benz khuyên bạn nên để một trung tâm dịch vụ Mercedes-Benz thực hiện công việc này. Đặc biệt, những công việc đòi hỏi sự an toàn hoặc liên quan đến các hệ thống an toàn phải được thực hiện tại những trung tâm dịch vụ đạt tiêu chuẩn.

i Nếu bạn vặn chìa khóa tới vị trí **2** trên công tắc khởi động hoặc nhấn phím KEYLESS GO* hai lần, tất cả đèn hoặc tín hiệu cảnh báo (trừ đèn pha và đèn báo rẽ) sẽ sáng lên và màn hình đa chức năng được kích hoạt. Hãy kiểm tra để biết chắc chúng hoạt động tốt trước khi lái xe đi.

Các bảng thông tin sau sẽ cung cấp cho bạn tất cả các thông báo hiển thị. Để giúp bạn dễ dàng tìm ra những thông tin liên quan, những thông báo hiển thị được chia thành Thông báo bằng chữ (▷ trang 225) theo thứ tự chữ cái và Thông báo bằng hình (▷ trang 237).

Những chỉ dẫn thiết thực

Hiển thị các thông báo

Thông báo bằng chữ



Nguy cơ tai nạn và bị thương

Luôn luôn thực hiện các công việc bảo trì, bảo dưỡng xe tại một trung tâm dịch vụ đạt tiêu chuẩn về chuyên môn với chuyên viên kỹ thuật lành nghề và đầy đủ trang thiết bị cần thiết.





Mercedes-Benz khuyên bạn nên để một trung tâm dịch vụ Mercedes-Benz đảm nhiệm công việc này.

Đặc biệt những công việc đòi hỏi sự an toàn hoặc liên quan đến những hệ thống an toàn phải được thực hiện tại các trung tâm dịch vụ đạt chuẩn. Sẽ có nguy cơ dẫn đến tai nạn và bị thương nếu xe không được kiểm tra và bảo dưỡng đúng cách.

Đối với xe được trang bị tay lái đa chức năng (4 phím điều khiển):

Thông báo xuất hiện		Dự đoán nguyên nhân/ hậu quả	Hướng khắc phục
ABS and ESP	i noperati ve	 Nguy cơ tai nạn Các chức năng ABS, ESP®, BAS, PRESAFE®*, hỗ trợ lái xe trên dốc và ổn định moóc kéo ESP® tạm thời không hoạt động. Nguyên nhân có thể là do quá trình tự chẩn đoán lỗi chưa hoàn tất. Đèn báo  trên bảng đồng hồ sẽ sáng lên. Hệ thống phanh vẫn hoạt động bình thường.	<p>► Lái xe một đoạn ngắn, vào cua từ từ với tốc độ 20 km/h.</p> <p>Thông báo này sẽ biến mất khi các chức năng ABS, ESP®, BAS, PRESAFE®*, hỗ trợ lái xe trên dốc và ổn định moóc kéo ESP® hoạt động trở lại.</p>

Hiển thị các thông báo

Thông báo hiển thị		Dự đoán nguyên nhân/ hậu quả	Hướng khắc phục
ABS and ESP	i noperati ve	<p> Nguy cơ tai nạn</p> <p>Các chức năng ABS, ESP, BAS, PRESAFE*, hỗ trợ lái đường dốc và ổn định moóc kéo ESP® tạm thời không hoạt động do không đủ điện áp. Đèn báo  trên bảng đồng hồ sẽ sáng lên. Hệ thống phanh vẫn hoạt động bình thường.</p>	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Lái xe cẩn thận. ▶ Mang xe đến một trung tâm dịch vụ đạt chuẩn.
ABS and ESP	i noperati ve	<p> Nguy cơ tai nạn</p> <p>Các chức năng ABS, ESP, BAS, PRESAFE*, hỗ trợ lái đường dốc và ổn định moóc kéo ESP® tạm thời không hoạt động do sự cố. Đèn báo  trên bảng đồng hồ sẽ sáng lên. Hệ thống phanh vẫn hoạt động bình thường.</p>	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Lái xe cẩn thận. ▶ Mang xe đến một trung tâm dịch vụ đạt chuẩn.
Trailer hitch	Check Lock mech.	Móc kéo rơ-moóc* gắn chưa đúng.	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Dừng xe lại. Lưu ý tình trạng giao thông khi dừng xe. ▶ Gắn lại khớp bi đúng cách tại điểm nối.







▷▷

Những chỉ dẫn thiết thực

Hiển thị các thông báo

Thông báo hiển thị		Dự đoán nguyên nhân/ hậu quả	Hướng khắc phục
Check brake fluid	Level	<p> Nguy cơ tai nạn</p> <p>Không có đủ dầu phanh trong bình chứa.</p>	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Ghé vào lề ngay khi có thể. ▶ Không được tiếp tục lái dù trong bất kỳ trường hợp nào. ▶ Liên lạc ngay với trung tâm dịch vụ đạt chuẩn ở gần nhất. ▶ Không được đổ thêm dầu vào bình, điều đó không giúp khắc phục sự cố.
EBV, ABS, ESP	inoperative	<p> Nguy cơ tai nạn</p> <p>Các chức năng EBV, ABS, ESP®, BAS, PRESAFE®*, hỗ trợ lái xe trên dốc và ổn định moóc kéo ESP® bị tắt do sự cố. Đèn báo  trên bảng đồng hồ sẽ sáng lên. Hệ thống phanh vẫn hoạt động bình thường.</p>	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Lái xe cẩn thận. ▶ Mang xe đến kiểm tra ngay tại một trung tâm dịch vụ đạt chuẩn.
ESP	inoperative	<p> Nguy cơ tai nạn</p> <p>Các chức năng ESP®, BAS, PRESAFE®*, hỗ trợ lái xe trên dốc và ổn định moóc kéo ESP® bị tắt do sự cố. Đèn báo  trên bảng đồng hồ sẽ sáng lên. Hệ thống phanh vẫn hoạt động bình thường với đầy đủ lực phanh.</p>	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Lái xe cẩn thận. ▶ Kiểm tra xe tại một trung tâm dịch vụ đạt chuẩn.

Hiển thị các thông báo

Thông báo hiển thị		Dự đoán nguyên nhân/ hậu quả	Hướng khắc phục
ESP	I noperati ve	<p> Nguy cơ tai nạn</p> <p>Các chức năng ESP®, BAS, PRESAFE®*, hỗ trợ lái xe trên dốc và ổn định moóc kéo ESP® tạm thời không hoạt động. Nguyên nhân có thể do quá trình tự chẩn đoán lỗi chưa hoàn tất. Đèn báo  trên bảng đồng hồ sẽ sáng lên. Hệ thống phanh vẫn hoạt động bình thường.</p>	<p>▶ Lái xe một đoạn ngắn, vào cua từ từ với tốc độ 20 km/h.</p> <p>Thông báo này sẽ biến mất khi các chức năng ESP®, BAS, PRESAFE®*, hỗ trợ lái xe trên dốc và ổn định moóc kéo ESP® hoạt động trở lại.</p>
ESP	I noperati ve	<p> Nguy cơ tai nạn</p> <p>Các chức năng ESP®, BAS, PRESAFE®*, hỗ trợ lái đường dốc và ổn định moóc kéo ESP® tạm thời không hoạt động do không đủ điện áp. Đèn báo  trên bảng đồng hồ sẽ sáng lên. Hệ thống phanh vẫn hoạt động bình thường.</p>	<p>▶ Lái xe cẩn thận.</p> <p>▶ Mang xe đến một trung tâm dịch vụ đạt chuẩn.</p>
ESP	I noperati ve	<p>Nếu thông báo này xuất hiện và đèn báo  đồng thời nháy sáng, điều đó nghĩa là hệ thống ETS đã tắt để phòng phanh trên các bánh dẫn động bị quá nhiệt.</p>	<p>ETS tự động bật lên lại khi phanh xe đã nguội bớt. Thông báo hiển thị này biến mất và đèn báo lỗi  sẽ tắt.</p>
P	Shi ft to P	<p>Bạn đã tắt động cơ bằng phím KEYLESS GO* và mở cửa xe phía người lái.</p> <p>Bạn đã thử khóa cửa xe.</p>	<p>▶ Gạt cần số về vị trí P.</p> <p>Động cơ có thể khởi động trở lại.</p>

▷▷

Những chỉ dẫn thiết thực

Hiển thị các thông báo

Thông báo hiển thị		Dự đoán nguyên nhân/ hậu quả	Hướng khắc phục
To start engine.	shift to P or N	Bạn đã khởi động động cơ trong khi cần số không phải ở vị trí P hoặc N .	► Chuyển cần số tới vị trí P hoặc N .
Clean the	fuel filter		► Mang xe đến một trung tâm dịch vụ đạt chuẩn.
Top up	coolant	Lượng dung dịch làm mát quá ít.	<ul style="list-style-type: none"> ► Nạp thêm dung dịch làm mát, hãy đọc kỹ thông tin lưu ý trước khi nạp (▷ trang 198). ► Mang xe đến một trung tâm dịch vụ đạt tiêu chuẩn để kiểm tra hệ thống làm mát nếu dung dịch làm mát cần được nạp quá nhiều lần so với hơn bình thường.
Intell. Light System	inoperative	Hệ thống chiếu sáng thông minh* bị lỗi. Các đèn vẫn sáng mà không có chức năng chiếu sáng thông minh*.	► Mang xe đến một trung tâm dịch vụ đạt chuẩn.
Switch off lights or	remove key	Chế độ đèn tự động đang bật và bạn quên tắt đèn khi rời khỏi xe.	<ul style="list-style-type: none"> ► Vận công tắc đèn về vị trí 0. <p>Hoặc</p> <ul style="list-style-type: none"> ► Rút chìa khóa ra khỏi công tắc khởi động.

Hiển thị các thông báo

Thông báo hiển thị		Dự đoán nguyên nhân/ hậu quả	Hướng khắc phục
Check	tyres	Hệ thống cảnh báo sụt giảm áp suất lốp đã phát hiện ra áp suất bị giảm đáng kể.	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Dừng xe lại nhưng không được thẳng gấp hay đảo tay lái. Chú ý tình trạng giao thông khi dừng. ▶ Kiểm tra lốp xe. ▶ Kiểm tra áp suất lốp và điều chỉnh nếu cần (▷ trang 203). ▶ Sửa hoặc thay bánh xe bị hỏng nếu cần (▷ trang 291). ▶ Sau đó bật lại hệ thống cảnh báo sụt giảm áp suất lốp khi áp suất lốp đã được điều chỉnh (▷ trang 203).
Run FI at Indicator	i noperati ve	Hệ thống cảnh báo sụt giảm áp suất lốp ngừng hoạt động do sự cố.	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Đưa xe đến một trung tâm dịch vụ đạt chuẩn để kiểm tra hệ thống cảnh báo sụt giảm áp suất lốp.
Check tyres	Restart system	Thông báo áp suất lốp xe sụt giảm xuất hiện.	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Điều chỉnh lại áp suất đủ và cân bằng cho các bánh. ▶ Khởi động lại hệ thống cảnh báo sụt giảm áp suất lốp (▷ trang 203).

▷▷

Những chỉ dẫn thiết thực

Hiển thị các thông báo

Thông báo hiển thị		Dự đoán nguyên nhân/ hậu quả	Hướng khắc phục
Key	not detected	Không thấy chìa khóa KEYLESS GO* khi động cơ đang hoạt động, vì nó không có trong xe hoặc bị gây nhiễu bởi một nguồn sóng vô tuyến mạnh.	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Dừng xe lại, chú ý tình trạng giao thông khi dừng. ▶ Tìm lại chìa khóa KEYLESS GO* hoặc dùng chìa khóa điện tử để vận hành xe. <p>Nếu không, bạn sẽ không thể khóa xe hoặc khởi động lại một khi động cơ đã tắt.</p>
Key	not detected	Hệ thống không nhận diện được chìa khóa KEYLESS GO*	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Thay đổi vị trí của chìa khóa KEYLESS GO* trong xe. ▶ Cắm chìa khóa điện tử vào công tắc khởi động để vận hành xe nếu cần.
Key does not	belong to vehicle	Bạn đã cắm sai chìa khóa vào công tắc điện.	▶ Dùng đúng chìa khóa của xe.
Close doors	to lock veh.	Bạn khóa xe nhưng chưa đóng kín hết các cửa xe.	▶ Đóng tất cả các cửa và khóa xe.
Rear left seat	Backrest not engaged	Lưng ghế sau bên trái chưa gắn đúng	▶ Chỉnh lại lưng ghế sau bên trái gắn chắc chắn vào khớp (> trang 179)
Rear right seat	Backrest not engaged	Lưng ghế sau bên phải chưa gắn đúng	▶ Chỉnh lại lưng ghế sau bên phải gắn chắc chắn vào khớp (> trang 179)
PRE-SAFE	inoperative	Các chức năng quan trọng của PRESAFE* đã bị hỏng. Tất cả các hệ thống an toàn khác, ví dụ túi khí vẫn hoạt động bình thường.	▶ Mang xe đến một trung tâm dịch vụ đạt chuẩn.






Hiển thị các thông báo

Thông báo hiển thị		Dự đoán nguyên nhân/ hậu quả	Hướng khắc phục
Child seat position		Đối với xe được trang bị chức năng nhận biết ghế trẻ em ở ghế trước*: ghế ngồi chưa được lắp đúng cách.	▶ Lắp lại ghế trẻ em.
Child seat position		Đối với xe được trang bị chức năng nhận biết ghế trẻ em ở ghế trước*: bộ cảm biến nhận biết ghế trẻ em đã bị lỗi.	▶ Kiểm tra bộ cảm biến tại một trung tâm dịch vụ đạt chuẩn.
Left windowbag	mal function: wkshp	Túi khí cửa sổ bên trái gặp sự cố.	▶ Mang xe đến một trung tâm dịch vụ đạt chuẩn.
Right windowbag	mal function: wkshp	Túi khí cửa sổ bên phải gặp sự cố.	▶ Mang xe đến một trung tâm dịch vụ đạt chuẩn.
Cruise ctrl. / LIM	inoperative	Hệ thống điều khiển ga tự động* và Speedtronic* không hoạt động.	▶ Kiểm tra hệ thống điều khiển ga tự động và Speedtronic* tại một trung tâm dịch vụ đạt chuẩn.
Cruise control	- - -	Điều kiện để kích hoạt hệ thống điều khiển ga tự động không được đáp ứng. Ví dụ bạn đang lái xe ở tốc độ dưới 30 km/h.	<p>▶ Nếu điều kiện cho phép, lái xe ở tốc độ cao hơn 30 km/h.</p> <p>▶ Kiểm tra các điều kiện kích hoạt hệ thống điều khiển ga tự động:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Bật ESP® • Nhả phanh tay • Với các xe có hộp số tự động, cần số phải ở vị trí D


Những chỉ dẫn thiết thực

Hiển thị các thông báo

Đối với xe được trang bị tay lái đa chức năng cao cấp (12 phím điện khiển)

Thông báo hiển thị		Dự đoán nguyên nhân/ hậu quả	Hướng khắc phục
ESP inoperative	Currently unavailable. See Owner's Manual	 Nguy cơ tai nạn Các chức năng ESP®, BAS, PRESAFE®*, hỗ trợ lái xe trên dốc và ổn định moóc kéo ESP® bị tắt do sự cố. Đèn báo  trên bảng đồng hồ sẽ sáng lên. Hệ thống phanh vẫn hoạt động bình thường.	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Lái xe cẩn thận. ▶ Mang xe đến một trung tâm dịch vụ đạt chuẩn.
ESP inoperative	Currently unavailable. See Owner's Manual	 Nguy cơ tai nạn Các chức năng ESP®, BAS, PRESAFE®*, hỗ trợ lái xe trên dốc và ổn định moóc kéo ESP® tạm thời không hoạt động. Nguyên nhân có thể do quá trình tự chẩn đoán lỗi chưa hoàn tất. Đèn báo  trên bảng đồng hồ sẽ sáng lên. Hệ thống phanh vẫn hoạt động bình thường.	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Lái xe một đoạn ngắn, vào cua từ từ với tốc độ 20 km/h. <p>Thông báo này sẽ biến mất khi các chức năng ESP®, BAS, PRESAFE®*, hỗ trợ lái xe trên dốc và ổn định moóc kéo ESP® hoạt động trở lại.</p>
ESP inoperative	Currently unavailable. See Owner's Manual	Các chức năng ESP®, BAS, PRESAFE®*, hỗ trợ lái đường dốc và ổn định moóc kéo ESP® tạm thời không hoạt động do không đủ điện áp. Đèn báo  trên bảng đồng hồ sẽ sáng lên. Có thể cần nạp bình ắc-quy. Hệ thống phanh vẫn hoạt động bình thường.	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Lái xe cẩn thận. ▶ Mang xe đến một trung tâm dịch vụ đạt chuẩn.

Hiển thị các thông báo

Thông báo hiển thị		Dự đoán nguyên nhân/ hậu quả	Hướng khắc phục
ESP	Currently unavailable. See Owner's Manual	Nếu thông báo này xuất hiện và đèn báo  đồng thời nhấp sáng, điều đó nghĩa là hệ thống ETS đã tắt để đề phòng phanh trên các bánh dẫn động bị quá nhiệt.	ETS tự động bật lên lại khi phanh xe đã nguội bớt. Thông báo hiển thị này biến mất và đèn báo lỗi  sẽ tắt.
P	Shift to P	Bạn đã tắt động cơ bằng phím KEYLESS GO* và mở cửa xe phía người lái. Bạn đã khóa cửa xe.	▶ Gạt cần số về vị trí P . Động cơ có thể khởi động trở lại.
To start engine.	Shift to either P or N	Bạn đã khởi động động cơ trong khi cần số không phải ở vị trí P hoặc N .	▶ Chuyển cần số tới vị trí P hoặc N .
Type pressure	Check tyre(s)	Hệ thống cảnh báo sụt giảm áp suất lốp đã phát hiện ra áp suất bị giảm đáng kể.	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Dừng xe lại nhưng không được thắng gấp hay đảo tay lái. Chú ý tình trạng giao thông khi dừng. ▶ Kiểm tra lốp xe. ▶ Kiểm tra áp suất lốp và điều chỉnh nếu cần (▶ trang 203). ▶ Sửa hoặc thay bánh xe bị hỏng nếu cần (▶ trang 291). ▶ Sau đó bật lại hệ thống cảnh báo sụt giảm áp suất lốp khi áp suất lốp đã được điều chỉnh (▶ trang 203).



Những chỉ dẫn thiết thực

Hiển thị các thông báo

Thông báo hiển thị		Dự đoán nguyên nhân/ hậu quả	Hướng khắc phục
Run Flat Indicator	inoperative	Hệ thống cảnh báo sụt giảm áp suất lốp ngưng hoạt động do sự cố.	▶ Đưa xe đến một trung tâm dịch vụ đạt chuẩn để kiểm tra hệ thống cảnh báo sụt giảm áp suất lốp.
Run Flat Indicator	Check tyre pressures then restart	Thông báo áp suất lốp xe sụt giảm xuất hiện.	▶ Điều chỉnh lại áp suất đủ và cân bằng cho các bánh. ▶ Khởi động lại hệ thống cảnh báo sụt giảm áp suất lốp (> trang 203).
PRE-SAFE	Inoperative See Owner's Manual	Các chức năng quan trọng của PRESAFE* đã bị hỏng. Tất cả các hệ thống an toàn khác, ví dụ túi khí vẫn hoạt động bình thường.	▶ Mang xe đến một trung tâm dịch vụ đạt chuẩn.
Child seat	In wrong position See Owner's Manual	Đối với xe được trang bị chức năng nhận biết ghế trẻ em ở ghế trước*: bộ cảm biến nhận biết ghế trẻ em đã bị lỗi.	▶ Kiểm tra bộ cảm biến tại một trung tâm dịch vụ đạt chuẩn.
Cruise control and Speedtronic	inoperative	Hệ thống điều khiển ga tự động* và Speedtronic* không hoạt động.	▶ Kiểm tra hệ thống điều khiển ga tự động và Speedtronic* tại một trung tâm dịch vụ đạt chuẩn.
Cruise control	- - -	Điều kiện để kích hoạt hệ thống điều khiển ga tự động không được đáp ứng. Ví dụ bạn đang lái xe ở tốc độ dưới 30 km/h.	▶ Nếu điều kiện cho phép, lái xe ở tốc độ cao hơn 30 km/h. ▶ Kiểm tra các điều kiện kích hoạt hệ thống điều khiển ga tự động: <ul style="list-style-type: none"> • Bật ESP® • Nhả phanh tay • Với các xe có hộp số tự động, cần số phải ở vị trí D

Hiển thị các thông báo

Thông báo bằng hình





Nguy cơ tai nạn và bị thương

Luôn luôn thực hiện các công việc bảo trì, bảo dưỡng xe tại một trung tâm dịch vụ đạt tiêu chuẩn về chuyên môn với chuyên viên kỹ thuật lành nghề và đầy đủ trang thiết bị cần thiết.

Mercedes-Benz khuyên bạn nên để một trung tâm dịch vụ Mercedes-Benz đảm nhiệm công việc này.

Đặc biệt những công việc đòi hỏi sự an toàn hoặc liên quan đến những hệ thống an toàn phải được thực hiện tại các trung tâm dịch vụ đạt chuẩn. Sẽ có nguy cơ dẫn đến tai nạn và bị thương nếu xe không được kiểm tra và bảo dưỡng đúng cách.

Đối với xe có tay lái đa chức năng (4 nút phím điều khiển)

Thông báo hiển thị	Dự đoán nguyên nhân/ hậu quả	Hướng khắc phục
	Cốp sau đang mở.	▶ Đóng cốp sau.
	 Nguy cơ tai nạn Đối với xe có hệ thống báo động chống trộm*: Bạn đang lái xe trong khi nắp khoang động cơ đang mở.	▶ Dừng xe lại ngay khi điều kiện giao thông cho phép. ▶ Đóng nắp khoang động cơ.
	Ít nhất có một cửa xe đang mở. Ký hiệu trên màn hình sẽ cho biết cửa nào đang mở	▶ Đóng cửa lại.


>>

Những chỉ dẫn thiết thực

Hiển thị các thông báo

Thông báo hiển thị		Dự đoán nguyên nhân/ hậu quả	Hướng khắc phục
		Ắc quy chưa được sạc. Nguyên nhân có thể là do: <ul style="list-style-type: none"> • máy phát điện bị hỏng • đai chữ V bị hỏng • có sự cố trong hệ thống điện tử 	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Dừng xe ngay khi điều kiện giao thông cho phép và kiểm tra đai chữ V. ▶ Nếu đai bị hỏng: không được tiếp tục lái. Liên hệ trung tâm dịch vụ đạt chuẩn gần nhất. ▶ Nếu đai không bị hỏng: mang xe đến một trung tâm dịch vụ đạt chuẩn để kiểm tra.
	Check brake wear	Má phanh (bổ thắng) đã bị mòn.	▶ Thay má phanh (bổ thắng) càng sớm càng tốt tại một trung tâm dịch vụ đạt tiêu chuẩn.
	Release parking brake	Bạn đang lái xe mà quên chưa nhả phanh tay	▶ Nhả phanh tay (thắng tay).
	Stop vehicle Engine off	Nhiệt độ nước làm mát quá cao.	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Dừng xe lại ngay khi điều kiện giao thông cho phép. ▶ Tắt động cơ. ▶ Chờ đến khi thông báo tắt mới khởi động xe, nếu không sẽ làm hư động cơ. ▶ Chú ý nhiệt độ của dung dịch làm mát. ▶ Nếu nhiệt độ dung dịch làm mát lại tăng, đến một trung tâm dịch vụ đạt chuẩn để kiểm tra ngay.









Hiển thị các thông báo

Thông báo hiển thị		Dự đoán nguyên nhân/ hậu quả	Hướng khắc phục
	Stop vehicle Engine off	Có thể đai chữ V đã bị hỏng.	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Dừng xe lại ngay khi điều kiện giao thông cho phép. ▶ Tắt động cơ. ▶ Kiểm tra đai chữ V. ▶ Nếu đai không bị hỏng: chờ đến khi thông báo này biến mất rồi mới khởi động lại động cơ, nếu không động cơ có thể bị hư hại. ▶ Nếu đai bị hỏng: mang xe đến một trung tâm dịch vụ đạt chuẩn để kiểm tra.
		Quạt làm mát bộ tản nhiệt đã bị hỏng.	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Nếu nhiệt độ dung dịch làm mát thấp hơn 120°C, bạn có thể tiếp tục lái đến xưởng dịch vụ đạt chuẩn gần nhất. ▶ Khi đó, hạn chế tải trọng nặng lên động cơ (ví dụ, chạy trên đường đồi núi) hay tăng giảm ga thường xuyên.
	Left-hand cornering light	Đèn mở rộng góc rẽ bên trái* bị lỗi	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Mang xe đến kiểm tra tại trung tâm dịch vụ đạt tiêu chuẩn
	Right cornering light	Đèn mở rộng góc rẽ bên phải* bị lỗi	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Mang xe đến kiểm tra tại trung tâm dịch vụ đạt tiêu chuẩn
	Dipped beam. Left	Đèn cốt bên trái bị lỗi	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Nếu là đèn Halogen: thay bóng đèn càng sớm càng tốt (▷ trang 284). ▶ Nếu là đèn Bi-xenon*: Mang xe đến kiểm tra tại một trung tâm dịch vụ đạt chuẩn càng sớm càng tốt.





▷▷

Những chỉ dẫn thiết thực

Hiển thị các thông báo

Thông báo hiển thị		Dự đoán nguyên nhân/ hậu quả	Hướng khắc phục
	Right-hand dipped beam	Đèn cốt bên phải bị lỗi	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Nếu là đèn Halogen: thay bóng đèn càng sớm càng tốt (▷ trang 284). ▶ Nếu là đèn Bi-xenon*: Mang xe đến kiểm tra tại một trung tâm dịch vụ đạt chuẩn càng sớm càng tốt.
	Left-hand trailer turn signal	Đèn báo rẽ bên trái rơmoóc bị lỗi	▶ Thay bóng đèn càng sớm càng tốt.
	Trailer rt. turn signal	Đèn báo rẽ bên phải rơmoóc bị lỗi	▶ Thay bóng đèn càng sớm càng tốt.
	Trailer brake lamp	Đèn phanh của rơmoóc bị lỗi	▶ Thay bóng đèn càng sớm càng tốt.
	Trailer left tail lamp	Đèn hậu bên trái rơmoóc bị lỗi	▶ Thay bóng đèn càng sớm càng tốt.
	Trailer right tail lamp	Đèn hậu bên phải rơmoóc bị lỗi	▶ Thay bóng đèn càng sớm càng tốt.
	AUTO Lights inoperative	Cảm biến ánh sáng bị lỗi. Đèn lái xe ban ngày đang bật	▶ Dùng công tắc đèn để bật/ tắt đèn (▷ trang 97)
	Rear left turn signal	Đèn báo rẽ phía sau bên trái bị lỗi. Đối với xe có đèn LED, thông báo này xuất hiện khi tất cả đèn LED đều không sáng.	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Với xe không có đèn LED: thay bóng đèn càng sớm càng tốt (▷ trang 284) ▶ Với xe có đèn LED: Kiểm tra xe tại xưởng dịch vụ đạt tiêu chuẩn càng sớm càng tốt.

Hiển thị các thông báo

Thông báo hiển thị		Dự đoán nguyên nhân/ hậu quả	Hướng khắc phục
	Rear right turn signal	Đèn báo rẽ phía sau bên trái bị lỗi. Đối với xe có đèn LED, thông báo này xuất hiện khi tất cả đèn LED đều không sáng.	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Với xe không có đèn LED: thay bóng đèn càng sớm càng tốt (▷ trang 284) Với xe có đèn LED: Kiểm tra xe tại xưởng dịch vụ đạt tiêu chuẩn càng sớm càng tốt.
	Left mirror turn signal	Đèn báo rẽ trên gương chiếu hậu bên trái bị lỗi, thông báo này xuất hiện khi tất cả đèn LED đều không sáng.	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Kiểm tra xe tại xưởng dịch vụ đạt chuẩn càng sớm càng tốt.
	Right mirror turn signal	Đèn báo rẽ trên gương chiếu hậu bên phải bị lỗi, thông báo này xuất hiện khi tất cả đèn LED đều không sáng.	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Kiểm tra xe tại xưởng dịch vụ đạt chuẩn càng sớm càng tốt.
	Front left-hand turn signal	Đèn báo rẽ bên trái đầu xe bị lỗi	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Thay bóng đèn càng sớm càng tốt (▷ trang 284)
	Front right turn signal	Đèn báo rẽ bên phải đầu xe bị lỗi	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Thay bóng đèn càng sớm càng tốt (▷ trang 284)
	Third brake lamp	Đèn phanh thứ 3 bị lỗi, thông báo này xuất hiện khi tất cả đèn LED đều không sáng.	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Kiểm tra xe tại xưởng dịch vụ đạt chuẩn càng sớm càng tốt.
	Tail/brake lamp left	Đèn phanh phía sau bên trái bị lỗi	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Thay bóng đèn càng sớm càng tốt (▷ trang 284)
	Tail/brake lamp right	Đèn phanh phía sau bên phải bị lỗi	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Thay bóng đèn càng sớm càng tốt (▷ trang 284)
	Left-hand brake lamp	Đèn phanh bên trái bị lỗi	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Thay bóng đèn càng sớm càng tốt (▷ trang 284)

▷▷

Những chỉ dẫn thiết thực

Hiển thị các thông báo

Thông báo hiển thị		Dự đoán nguyên nhân/ hậu quả	Hướng khắc phục
	Right-hand brake lamp	Đèn phanh bên phải bị lỗi	► Thay bóng đèn càng sớm càng tốt (▷ trang 284)
	Main beam, left	Đèn pha bên trái bị lỗi	► Thay bóng đèn càng sớm càng tốt (▷ trang 284)
	Right main beam	Đèn pha bên phải bị lỗi	► Thay bóng đèn càng sớm càng tốt (▷ trang 284)
	Left-hand licence plate lamp	Đèn biển số bên trái bị lỗi	► Thay bóng đèn càng sớm càng tốt (▷ trang 284)
	Right licence plate lamp	Đèn biển số bên phải bị lỗi	► Thay bóng đèn càng sớm càng tốt (▷ trang 284)
	Front left-hand fog lamp	Đèn sương mù phía trước bên trái bị lỗi	► Thay bóng đèn càng sớm càng tốt (▷ trang 284)
	Right fog lamp	Đèn sương mù phía trước bên phải bị lỗi	► Thay bóng đèn càng sớm càng tốt (▷ trang 284)
	Rear left fog lamp	Đèn sương mù phía sau bên trái bị lỗi	► Thay bóng đèn càng sớm càng tốt (▷ trang 284)
	Rear right fog lamp	Đèn sương mù phía sau bên phải bị lỗi	► Thay bóng đèn càng sớm càng tốt (▷ trang 284)
	Front left-hand parking lamp	Đèn đậu xe phía trước bên trái bị lỗi	► Thay bóng đèn càng sớm càng tốt (▷ trang 284)
	Front right parking lamp	Đèn đậu xe phía trước bên phải bị lỗi	► Thay bóng đèn càng sớm càng tốt (▷ trang 284)

Hiển thị các thông báo

Thông báo hiển thị		Dự đoán nguyên nhân/ hậu quả	Hướng khắc phục
	Left-hand reversing lamp	Đèn lùi xe bên trái bị lỗi	► Thay bóng đèn càng sớm càng tốt (▷ trang 284)
	Right-hand reversing lamp	Đèn lùi xe bên phải bị lỗi	► Thay bóng đèn càng sớm càng tốt (▷ trang 284)
	Left-hand tail lamp	Đèn hậu bên trái bị lỗi	► Thay bóng đèn càng sớm càng tốt (▷ trang 284)
	Right-hand tail lamp	Đèn hậu bên phải bị lỗi	► Thay bóng đèn càng sớm càng tốt (▷ trang 284)
	Switch off lights	Bạn quên tắt đèn khi rời khỏi xe	► Vận công tắc đèn về vị trí 0
	Left daytime driving lamp	Đèn lái xe ban ngày bên trái bị lỗi	► Kiểm tra xe tại xưởng dịch vụ đạt chuẩn càng sớm càng tốt.
	Right daytime driving lamp	Đèn lái xe ban ngày bên phải bị lỗi	► Kiểm tra xe tại xưởng dịch vụ đạt chuẩn càng sớm càng tốt.
	Replace air cleaner	Cần thay mới bộ lọc khí cho động cơ	► Mang xe đến một xưởng dịch vụ đạt chuẩn
	Check engine oil level	Không đủ lượng dầu cho động cơ. Động cơ có thể bị hư hỏng.	► Dừng xe lại. Chú ý tình hình giao thông khi dừng xe. ► Tắt máy xe. ► Kiểm tra lượng dầu động cơ và đổ đầy nếu cần (▷ trang 197).
	Change battery	Chìa khóa KEYLESS GO* chưa được sạc pin.	► Thay pin (▷ trang 283).

▷▷



Những chỉ dẫn thiết thực

Hiển thị các thông báo




Thông báo hiển thị		Dự đoán nguyên nhân/ hậu quả	Hướng khắc phục
	Key still in vehicle	Chìa khóa KEYLESS GO* vẫn còn trong xe khi bạn định khóa cửa xe	▶ Lấy Chìa khóa KEYLESS GO* ra khỏi xe.
	Replace key	Chìa khóa không sử dụng được nữa	▶ Mang xe đến một xưởng dịch vụ đạt chuẩn.
	Insert key	Chìa khóa KEYLESS GO* không hoạt động hoặc bị lỗi	▶ Kéo nút KEYLESS GO* ra khỏi công tắc điện ▶ Khởi động xe bằng chìa khóa KEYLESS GO* cắm vào công tắc điện.
	Mal function-workshop-	Hệ thống bảo vệ SRS (Supplemental Restrain System) bị lỗi	▶ Mang xe đến một xưởng dịch vụ đạt chuẩn
	FL mal function-workshop-	Hệ thống bảo vệ ghế trước bên trái SRS (Supplemental Restrain System) bị lỗi	▶ Mang xe đến một xưởng dịch vụ đạt chuẩn
	FR mal function-workshop-	Hệ thống bảo vệ ghế trước bên phải SRS (Supplemental Restrain System) bị lỗi	▶ Mang xe đến một xưởng dịch vụ đạt chuẩn
	RL mal function-workshop-	Hệ thống bảo vệ SRS ghế sau bên trái (Supplemental Restrain System) bị lỗi	▶ Mang xe đến một xưởng dịch vụ đạt chuẩn
	RR mal function-workshop-	Hệ thống bảo vệ SRS ghế sau bên phải (Supplemental Restrain System) bị lỗi	▶ Mang xe đến một xưởng dịch vụ đạt chuẩn
	R. cent. mal function-workshop-	Hệ thống bảo vệ SRS ghế giữa phía sau (Supplemental Restrain System) bị lỗi	▶ Mang xe đến một xưởng dịch vụ đạt chuẩn

Những chỉ dẫn thiết thực

Hiển thị các thông báo

Thông báo hiển thị		Dự đoán nguyên nhân/ hậu quả	Hướng khắc phục
	Reserve fuel level	Nhiên liệu trong bình đã xuống dưới mức dự trữ	▶ Đổ thêm nhiên liệu tại trạm nhiên liệu gần nhất.
	Top up washer fluid	Dung dịch rửa kính trong bình chứa đã xuống đến mức thấp nhất	▶ Đổ đầy dung dịch rửa kính (▷ trang 199).










Đối với xe có tay lái đa chức năng cao cấp (12 nút phím điều khiển)

Thông báo hiển thị		Dự đoán nguyên nhân/ hậu quả	Hướng khắc phục
		Cốp sau đang mở.	▶ Đóng cốp sau.
		⚠ Nguy cơ tai nạn Đối với xe có hệ thống báo động chống trộm*: Bạn đang lái xe trong khi nắp khoang động cơ đang mở.	▶ Dừng xe lại ngay khi điều kiện giao thông cho phép. ▶ Đóng nắp khoang động cơ.
		Ít nhất có một cửa xe đang mở. Ký hiệu trên màn hình sẽ cho biết cửa nào đang mở	▶ Đóng cửa lại.

▷▷

Những chỉ dẫn thiết thực

Hiển thị các thông báo

Thông báo hiển thị		Dự đoán nguyên nhân/ hậu quả	Hướng khắc phục
	ABS and ESP inoperative See Owner's Manual	<p> Nguy cơ tai nạn</p> <p>ABS, ESP®, BAS, PRE-SAFE®*, hệ thống hỗ trợ lái xe lên dốc và hệ thống ổn định điện tử cho rơmoóc ESP® đã tắt do sự cố. Đèn báo  trên bảng đồng hồ sẽ sáng lên. Hệ thống phanh vẫn hoạt động bình thường với đầy đủ lực phanh.</p>	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Lái xe cẩn thận ▶ Đem xe đến một xưởng dịch vụ đạt chuẩn.
	ABS and ESP currently unavailable See Owner's Manual	<p> Nguy cơ tai nạn</p> <p>ABS, ESP®, BAS, PRE-SAFE®*, hệ thống hỗ trợ lái xe lên dốc và hệ thống ổn định điện tử cho rơmoóc ESP® đã tắt do điện áp thấp. Đèn báo  trên bảng đồng hồ sẽ sáng lên. Hệ thống phanh vẫn hoạt động bình thường với đầy đủ lực phanh.</p>	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Lái xe cẩn thận ▶ Đem xe đến một xưởng dịch vụ đạt chuẩn.
	ABS and ESP currently unavailable. See Owner's Manual	<p> Nguy cơ tai nạn</p> <p>ABS, ESP®, BAS, PRE-SAFE®*, hệ thống hỗ trợ lái xe lên dốc và hệ thống ổn định điện tử cho rơmoóc ESP® không hoạt động. Nguyên nhân có thể do quá trình chẩn đoán lỗi chưa hoàn tất. Đèn báo  trên bảng đồng hồ sẽ sáng lên. Hệ thống phanh vẫn hoạt động bình thường.</p>	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Lái xe cẩn thận ▶ Đem xe đến một xưởng dịch vụ đạt chuẩn.






Hiển thị các thông báo

Thông báo hiển thị		Dự đoán nguyên nhân/ hậu quả	Hướng khắc phục
	Trailer tow hitch Locking mech.	Móc kéo rơmoóc* chưa được gắn chắc chắn	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Dừng xe lại. Chú ý tình trạng giao thông khi dừng xe. ▶ Gắn lại khớp bi thật chắc chắn tại đầu nối.
		Ắc quy chưa được sạc. Nguyên nhân có thể là do: <ul style="list-style-type: none"> • máy phát điện bị hỏng • đai chữ V bị hỏng • có sự cố trong hệ thống điện tử 	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Dừng xe ngay khi điều kiện giao thông cho phép và kiểm tra đai chữ V. ▶ Nếu đai bị hỏng: không được tiếp tục lái. Liên hệ trung tâm dịch vụ đạt chuẩn gần nhất. ▶ Nếu đai không bị hỏng: kiểm tra xe tại một trung tâm dịch vụ đạt chuẩn.
	Brake wear	Má phanh (bổ thắng) đã bị mòn.	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Thay má phanh (bổ thắng) càng sớm càng tốt tại một trung tâm dịch vụ đạt chuẩn.
	Check brake fluid level	 Nguy cơ tai nạn Không có đủ dầu trong bình dầu phanh	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Ghé vào lề ngay khi có thể. ▶ Không tiếp tục lái xe dù trong bất kỳ tình huống nào. ▶ Hãy gọi cho một xưởng dịch vụ gần nhất. ▶ Không đổ đầy dầu phanh. Cách này không làm mất thông báo lỗi.
	Release parking brake	Bạn đang lái xe mà chưa nhả phanh tay	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Nhả phanh tay.

▷▷






Những chỉ dẫn thiết thực

Hiển thị các thông báo

Thông báo hiển thị		Dự đoán nguyên nhân/ hậu quả	Hướng khắc phục
	EBV. ABS. ESP i noperati ve See Owner' s Manual	 Nguy cơ tai nạn EBV, ABS, ESP®, BAS, PRE-SAFE®*, hệ thống hỗ trợ lái xe lên dốc và hệ thống ổn định điện tử cho rômoóc ESP® không hoạt động do sự cố. Đèn báo  trên bảng đồng hồ sẽ sáng lên. Hệ thống phanh vẫn hoạt động bình thường với đầy đủ lực phanh.	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Lái xe cẩn thận ▶ Mang xe đến kiểm tra tại trung tâm dịch vụ đạt tiêu chuẩn
	Clean the fuel filter		<ul style="list-style-type: none"> ▶ Mang xe đến kiểm tra tại trung tâm dịch vụ đạt tiêu chuẩn
	Coolant Stop vehi cle Swi tch engi ne off	Nhiệt độ nước làm mát quá cao.	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Dừng xe lại ngay khi điều kiện giao thông cho phép. ▶ Tắt động cơ. ▶ Chờ đến khi thông báo tắt mới khởi động xe, nếu không sẽ làm hư động cơ. ▶ Chú ý nhiệt độ của dung dịch làm mát. ▶ Nếu nhiệt độ dung dịch làm mát lại tăng, đến một trung tâm dịch vụ đạt chuẩn để kiểm tra ngay.



Hiển thị các thông báo

Thông báo hiển thị		Dự đoán nguyên nhân/ hậu quả	Hướng khắc phục
	Coolant Stop vehicle Switch engine off	Có thể đai chữ V đã bị hỏng.	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Dừng xe lại ngay khi điều kiện giao thông cho phép. ▶ Tắt động cơ. ▶ Kiểm tra đai chữ V. ▶ Nếu đai không bị hỏng: chờ đến khi thông báo này biến mất rồi mới khởi động lại động cơ, nếu không động cơ có thể bị hư hại. ▶ Nếu đai bị hỏng: mang xe đến một trung tâm dịch vụ đạt chuẩn để kiểm tra.
		Quạt làm mát bộ tản nhiệt đã bị hỏng.	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Nếu nhiệt độ dung dịch làm mát thấp hơn 120°C, bạn có thể tiếp tục lái đến xưởng dịch vụ đạt chuẩn gần nhất. ▶ Khi đó, hạn chế tải trọng nặng lên động cơ (ví dụ, chạy trên đường đồi núi) hay tăng giảm ga thường xuyên.
	Top up coolant See Owner's Manual	Lượng dung dịch làm mát quá ít.	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Nạp thêm dung dịch làm mát, hãy đọc kỹ thông tin lưu ý trước khi nạp (▷ trang 198). ▶ Mang xe đến một trung tâm dịch vụ đạt tiêu chuẩn để kiểm tra hệ thống làm mát nếu dung dịch làm mát cần được nạp quá nhiều lần so với bình thường.
	Left-hand cornering light	Đèn mở rộng góc rẽ bên trái* bị lỗi	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Mang xe đến kiểm tra tại trung tâm dịch vụ đạt tiêu chuẩn
	Right-hand cornering light	Đèn mở rộng góc rẽ bên phải* bị lỗi	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Mang xe đến kiểm tra tại trung tâm dịch vụ đạt tiêu chuẩn












Những chỉ dẫn thiết thực

Hiển thị các thông báo

	Di pped beam. Left	Đèn cốt bên trái bị lỗi	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Nếu là đèn Halogen: thay bóng đèn càng sớm càng tốt (▷ trang 284). ▶ Nếu là đèn Bi-xenon*: Mang xe đến kiểm tra tại một trung tâm dịch vụ đạt chuẩn càng sớm càng tốt.
	Right-hand dipped beam	Đèn cốt bên phải bị lỗi	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Nếu là đèn Halogen: thay bóng đèn càng sớm càng tốt (▷ trang 284). ▶ Nếu là đèn Bi-xenon*: Mang xe đến kiểm tra tại một trung tâm dịch vụ đạt chuẩn càng sớm càng tốt.
	Left-hand trailer turn signal	Đèn báo rẽ bên trái rơmoóc bị lỗi	▶ Thay bóng đèn càng sớm càng tốt.
	Trailer right turn signal	Đèn báo rẽ bên phải rơmoóc bị lỗi	▶ Thay bóng đèn càng sớm càng tốt.
	Trailer brake lamp	Đèn phanh của rơmoóc bị lỗi	▶ Thay bóng đèn càng sớm càng tốt.
	Trailer left-hand tail lamp	Đèn hậu bên trái rơmoóc bị lỗi	▶ Thay bóng đèn càng sớm càng tốt.
	Trailer rt. tail lamp	Đèn hậu bên phải rơmoóc bị lỗi	▶ Thay bóng đèn càng sớm càng tốt.
	AUTO Lights inoperative	Cảm biến ánh sáng bị lỗi. Đèn lái xe ban ngày đang bật	▶ Dùng công tắc đèn để bật/ tắt đèn (▷ trang 97)
	Rear left-hand turn signal	Đèn báo rẽ phía sau bên trái bị lỗi. Đối với xe có đèn LED, thông báo này xuất hiện khi tất cả đèn LED đều không sáng.	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Với xe không có đèn LED: thay bóng đèn càng sớm càng tốt (▷ trang 284) ▶ Với xe có đèn LED: Kiểm tra xe tại xưởng dịch vụ đạt tiêu chuẩn càng sớm càng tốt.

Hiển thị các thông báo

Thông báo hiển thị		Dự đoán nguyên nhân/ hậu quả	Hướng khắc phục
	Rear right turn signal	Đèn báo rẽ phía sau bên trái bị lỗi. Đối với xe có đèn LED, thông báo này xuất hiện khi tất cả đèn LED đều không sáng.	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Với xe không có đèn LED: thay bóng đèn càng sớm càng tốt (▷ trang 284) Với xe có đèn LED: Kiểm tra xe tại xưởng dịch vụ đạt tiêu chuẩn càng sớm càng tốt.
	Turn signal in left-hand mirror	Đèn báo rẽ trên gương chiếu hậu bên trái bị lỗi, thông báo này xuất hiện khi tất cả đèn LED đều không sáng.	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Kiểm tra xe tại xưởng dịch vụ đạt chuẩn càng sớm càng tốt.
	Right mirror turn signal	Đèn báo rẽ trên gương chiếu hậu bên trái bị lỗi, thông báo này xuất hiện khi tất cả đèn LED đều không sáng.	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Kiểm tra xe tại xưởng dịch vụ đạt chuẩn càng sớm càng tốt.
	Front left-hand turn signal	Đèn báo rẽ bên trái đầu xe bị lỗi	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Thay bóng đèn càng sớm càng tốt (▷ trang 284)
	Front right turn signal	Đèn báo rẽ bên phải đầu xe bị lỗi	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Thay bóng đèn càng sớm càng tốt (▷ trang 284)
	Third brake lamp	Đèn phanh thứ 3 bị lỗi, thông báo này xuất hiện khi tất cả đèn LED đều không sáng.	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Kiểm tra xe tại xưởng dịch vụ đạt chuẩn càng sớm càng tốt.
	Left-hand tail lamp/brake lamp	Đèn phanh phía sau bên trái bị lỗi	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Thay bóng đèn càng sớm càng tốt (▷ trang 284)
	Right-hand tail lamp/brake lamp	Đèn phanh phía sau bên phải bị lỗi	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Thay bóng đèn càng sớm càng tốt (▷ trang 284)
	Left-hand brake lamp	Đèn phanh bên trái bị lỗi	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Thay bóng đèn càng sớm càng tốt (▷ trang 284)



Những chỉ dẫn thiết thực

Hiển thị các thông báo

Thông báo hiển thị		Dự đoán nguyên nhân/ hậu quả	Hướng khắc phục
	Right-hand brake lamp	Đèn phanh bên phải bị lỗi	► Thay bóng đèn càng sớm càng tốt (► trang 284)
	Main beam. Left	Đèn pha bên trái bị lỗi	► Thay bóng đèn càng sớm càng tốt (► trang 284)
	Right main beam	Đèn pha bên phải bị lỗi	► Thay bóng đèn càng sớm càng tốt (► trang 284)
	Intell. Light System inoperative	Hệ thống chiếu sáng thông minh* bị lỗi. Đèn xe vẫn hoạt động nhưng thiếu chức năng chiếu sáng thông minh*.	► Mang xe đến kiểm tra tại một trung tâm dịch vụ đạt chuẩn.
	Left-hand licence plate lamp	Đèn biển số bên trái bị lỗi	► Thay bóng đèn càng sớm càng tốt (► trang 284)
	Right licence plate lamp	Đèn biển số bên phải bị lỗi	► Thay bóng đèn càng sớm càng tốt (► trang 284)
	Front left-hand fog-lamp	Đèn sương mù phía trước bên trái bị lỗi	► Thay bóng đèn càng sớm càng tốt (► trang 284)
	Right foglamp	Đèn sương mù phía trước bên phải bị lỗi	► Thay bóng đèn càng sớm càng tốt (► trang 284)
	Rear left-hand foglamp	Đèn sương mù phía sau bên trái bị lỗi	► Thay bóng đèn càng sớm càng tốt (► trang 284)
	Rear right foglamp	Đèn sương mù phía sau bên phải bị lỗi	► Thay bóng đèn càng sớm càng tốt (► trang 284)
	Front left-hand parking lamp	Đèn đậu xe phía trước bên trái bị lỗi	► Thay bóng đèn càng sớm càng tốt (► trang 284)

Hiển thị các thông báo

Thông báo hiển thị		Dự đoán nguyên nhân/ hậu quả	Hướng khắc phục
	Front right parking lamp	Đèn đầu xe phía trước bên phải bị lỗi	► Thay bóng đèn càng sớm càng tốt (► trang 284)
	Left-hand reversing lamp	Đèn lùi xe bên trái bị lỗi	► Thay bóng đèn càng sớm càng tốt (► trang 284)
	Right revers. Lamp	Đèn lùi xe bên phải bị lỗi	► Thay bóng đèn càng sớm càng tốt (► trang 284)
	Left-hand tail lamp	Đèn hậu bên trái bị lỗi	► Thay bóng đèn càng sớm càng tốt (► trang 284)
	Right-hand tail lamp	Đèn hậu bên phải bị lỗi	► Thay bóng đèn càng sớm càng tốt (► trang 284)
	Switch off lights	Bạn quên tắt đèn khi rời khỏi xe	► Vận công tắc đèn về vị trí 0
	Left daytime driving lamp	Đèn lái xe ban ngày bên trái bị lỗi	► Kiểm tra xe tại xưởng dịch vụ đạt chuẩn càng sớm càng tốt.
	Right dayt. driving lamp	Đèn lái xe ban ngày bên phải bị lỗi	► Kiểm tra xe tại xưởng dịch vụ đạt chuẩn càng sớm càng tốt.
	Switch off lights or remove key	Chế độ đèn tự động đang bật và bạn quên tắt đèn khi rời khỏi xe.	► Vận công tắc đèn về vị trí 0 hoặc ► Rút chìa khóa ra khỏi công tắc điện.
	Replace air cleaner	Cần thay mới bộ lọc khí cho động cơ	► Mang xe đến một xưởng dịch vụ đạt chuẩn



Những chỉ dẫn thiết thực

Hiển thị các thông báo

Thông báo hiển thị		Dự đoán nguyên nhân/ hậu quả	Hướng khắc phục
	Check eng. oil level when next refuelling	Lượng dầu cho động cơ xuống thấp đến mức báo động.	<ul style="list-style-type: none">▶ Kiểm tra lượng dầu động cơ (▷ trang 197) và đổ đầy nếu cần.▶ Kiểm tra động cơ xem có bị rò rỉ không nếu bạn phải đổ dầu động cơ nhiều hơn bình thường.
	Change key battery	Chìa khóa KEYLESS GO* hết pin.	<ul style="list-style-type: none">▶ Thay pin (▷ trang 283).
	Key not detected	Không thấy chìa khóa KEYLESS GO* khi đang đi xe, vì nó không có trong xe hoặc bị ảnh hưởng bởi một nguồn sóng vô tuyến khác rất mạnh.	<ul style="list-style-type: none">▶ Dừng xe lại. Chú ý tình trạng giao thông khi dừng xe.▶ Tìm lại chìa khóa KEYLESS GO* hoặc dùng lại chìa khóa điện tử bình thường. <p>Nếu không, bạn sẽ không thể khóa cửa xe hoặc khởi động lại một khi đã tắt máy.</p>
	Key still in vehicle	Chìa khóa KEYLESS GO* vẫn còn trong xe khi bạn định khóa cửa xe	<ul style="list-style-type: none">▶ Lấy Chìa khóa KEYLESS GO* ra khỏi xe.
	Replace key	Chìa khóa không sử dụng được nữa	<ul style="list-style-type: none">▶ Mang xe đến một xưởng dịch vụ đạt chuẩn.

Hiển thị các thông báo

Thông báo hiển thị		Dự đoán nguyên nhân/ hậu quả	Hướng khắc phục
	Key does not belong to vehicle	Bạn đã cắm sai chìa khóa vào công tắc điện	▶ Dùng chìa khóa đúng của xe.
	Close doors to lock vehicle	Các cửa xe chưa đóng hết khi bạn định khóa xe.	▶ Đóng tất cả các cửa xe lại một lần nữa.
	Remove starting button, then insert key	Chìa khóa KEYLESS GO* không hoạt động hoặc bị lỗi	▶ Kéo nút KEYLESS GO* ra khỏi công tắc điện ▶ Khởi động xe bằng chìa khóa KEYLESS GO* cắm vào công tắc điện.
	Rear left backrest not locked	Lưng ghế sau bên trái chưa cố định	▶ Điều chỉnh lưng ghế sau bên trái vừa khớp (▷ trang 179)
	Rear right seat backrest not locked	Lưng ghế sau bên phải chưa cố định	▶ Điều chỉnh lưng ghế sau bên phải vừa khớp (▷ trang 179)
	Restrain system malfunction Consult workshop	Hệ thống bảo vệ SRS (Supplemental Restrain System) bị lỗi	▶ Mang xe đến một xưởng dịch vụ đạt chuẩn
	Front left-hand side malfunction Consult workshop	Hệ thống bảo vệ ghế trước bên trái SRS (Supplemental Restrain System) bị lỗi	▶ Mang xe đến một xưởng dịch vụ đạt chuẩn
	Front right malfunction Consult workshop	Hệ thống bảo vệ ghế trước bên phải SRS (Supplemental Restrain System) bị lỗi	▶ Mang xe đến một xưởng dịch vụ đạt chuẩn
	Rear left malfunction Consult workshop	Hệ thống bảo vệ SRS ghế sau bên trái (Supplemental Restrain System) bị lỗi	▶ Mang xe đến một xưởng dịch vụ đạt chuẩn

▷▷

Những chỉ dẫn thiết thực

Hiển thị các thông báo

Thông báo hiển thị		Dự đoán nguyên nhân/ hậu quả	Hướng khắc phục
	Rear right mal function Consult workshop	Hệ thống bảo vệ SRS ghế sau bên phải (Supplemental Restrain System) bị lỗi	► Mang xe đến một xưởng dịch vụ đạt chuẩn
	Rear center mal function Consult workshop	Hệ thống bảo vệ SRS ghế giữa phía sau (Supplemental Restrain System) bị lỗi	► Mang xe đến một xưởng dịch vụ đạt chuẩn
	Left window bag mal function Consult workshop	Túi khí cửa sổ bên trái bị lỗi	► Mang xe đến một xưởng dịch vụ đạt chuẩn
	Right window bag mal function Consult workshop	Túi khí cửa sổ bên phải bị lỗi	► Mang xe đến một xưởng dịch vụ đạt chuẩn
	Reserve fuel level	Nhiên liệu trong bình đã xuống dưới mức dự trữ	► Tiếp thêm nhiên liệu tại trạm nhiên liệu gần nhất.
	Top up washer fluid	Dung dịch rửa kính trong bình chứa đã xuống đến mức thấp nhất	► Đổ đầy dung dịch rửa kính (► trang 199).

Khắc phục sự cố


Nguy cơ tai nạn và bị thương

Luôn luôn thực hiện các công việc bảo trì, bảo dưỡng xe tại một trung tâm dịch vụ đạt tiêu chuẩn về chuyên môn với chuyên viên kỹ thuật lành nghề và đầy đủ trang thiết bị cần thiết.

Mercedes-Benz khuyên bạn nên để một trung tâm dịch vụ Mercedes-Benz đảm nhiệm công việc này.

Đặc biệt những công việc đòi hỏi sự an toàn hoặc liên quan đến những hệ thống an toàn phải được thực hiện tại các trung tâm dịch vụ đạt chuẩn. Sẽ có nguy cơ dẫn đến tai nạn và bị thương nếu xe không được kiểm tra và bảo dưỡng đúng cách.





Đèn báo và đèn cảnh báo trên công tắc và các nút bấm/ phím chức năng

Sự cố	Dự đoán nguyên nhân/ hậu quả	Hướng khắc phục
Đèn báo trên nút chọn chế độ thể thao của hệ thống ADVANCE AGILITY với chế độ thể thao* sáng lên	Nếu bạn chọn chế độ comfort (tiện nghi) và đèn báo vẫn không tắt đi nghĩa là hệ thống ADVANCE AGILITY với chế độ thể thao* bị lỗi	► Mang xe đến kiểm tra hệ thống ADVANCE AGILITY với chế độ thể thao tại một xưởng dịch vụ đạt chuẩn
Đèn báo trên phím  trên bảng điều khiển hệ thống điều hòa Thematic/ vùng tự động Thermotronic* tắt hoặc nhấp nháy 3 lần khi bạn nhấn vào phím này. Hệ thống làm mát không bật lên được.	Chức năng làm mát đã bị tắt do sự cố.	► Mang xe đến kiểm tra hệ thống điều hòa khí hậu tại một xưởng dịch vụ đạt chuẩn





Những chỉ dẫn thiết thực

Khắc phục sự cố

Sự cố	Dự đoán nguyên nhân/ hậu quả	Hướng khắc phục
<p>Các xe có hệ thống tự động nhận biết ghế trẻ em ở ghế trước*:</p> <p>Tín hiệu  PASSENGER AIRBAG OFF (Tắt túi khí hành khách phía trước) trên bảng điều khiển trung tâm báo sáng.</p>	<p>Loại ghế đặc biệt cho trẻ em của Mercedes-Benz với bộ tự động nhận biết đã được gắn vào ghế hành khách phía trước. Vì vậy túi khí cho hành khách phía trước sẽ không hoạt động.</p>	<p>► Mang xe đến một xưởng dịch vụ đạt chuẩn</p>
<p>Các xe có hệ thống tự động nhận biết ghế trẻ em ở ghế trước*:</p> <p>Tín hiệu  PASSENGER AIRBAG OFF (Tắt túi khí hành khách phía trước) trên bảng điều khiển trung tâm báo sáng.</p>	<p> Nguy cơ bị thương</p> <p>Không có ghế trẻ em gắn vào ghế hành khách phía trước. Hệ thống nhận biết ghế trẻ em bị hỏng.</p>	<p>► Lấy những thiết bị điện tử ra khỏi ghế hành khách phía trước, ví dụ như:</p> <ul style="list-style-type: none">• Máy tính xách tay• Điện thoại di động• Các loại thẻ có chức năng thu phát tín hiệu ví dụ như thẻ từ <p>Nếu đèn  PASSENGER AIRBAG OFF vẫn sáng:</p> <p>► Mang xe đến kiểm tra hệ thống nhận biết ghế trẻ em ở phía trước tại một trung tâm dịch vụ đạt chuẩn.</p>








Đèn báo và đèn cảnh báo trên bảng đồng hồ

Sự cố	Dự đoán nguyên nhân/ hậu quả	Hướng khắc phục
 Đèn vàng cảnh báo ABS sáng lên khi động cơ đang hoạt động.	<p> Nguy cơ tai nạn</p> <p>Các chức năng ABS, ESP*, BAS, PRESAFE*[*], hỗ trợ lái đường dốc và ổn định moóc kéo ESP® tạm thời không hoạt động do sự cố.</p> <p>Nếu bộ điều khiển ABS gặp sự cố, có thể sự cố cũng sẽ xảy ra ở các hệ thống khác như Parktronic*, hệ thống ga tự động, Distronic*, hệ thống định vị vệ tinh*, và hộp số tự động*.</p> <p>Hệ thống phanh vẫn hoạt động bình thường, nhưng không có hỗ trợ điện tử. Vì thế các bánh xe có thể bị khóa bánh nếu bạn đạp phanh mạnh.</p>	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Lái xe thật cẩn thận. ▶ Chú ý theo dõi những thông báo khác trên màn hình điện tử (▷ trang 224). ▶ Mang xe đến kiểm tra tại một trung tâm dịch vụ đạt chuẩn càng sớm càng tốt.








Những chỉ dẫn thiết thực

Khắc phục sự cố

Sự cố	Dự đoán nguyên nhân/ hậu quả	Hướng khắc phục
 Đèn vàng cảnh báo ESP® sáng lên khi động cơ đang hoạt động	 Nguy cơ tai nạn Hệ thống ESP® đã ngưng hoạt động. ESP® sẽ không giữ cân bằng cho xe được nếu xe bị trượt hay các bánh xe bắt đầu quay.	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Kích hoạt lại hệ thống ESP®. Một số trường hợp ngoại lệ: (▷ trang 69) <ul style="list-style-type: none"> ▶ Điều chỉnh cách lái xe phù hợp với điều kiện mặt đường và thời tiết.
	 Nguy cơ tai nạn Hệ thống ESP® không hoạt động do sự cố. ESP® sẽ không giữ cân bằng cho xe được nếu xe bị trượt hay các bánh xe bắt đầu quay.	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Chú ý theo dõi các thông báo khác xuất hiện trên màn hình điện tử (▷ trang 224). ▶ Lái xe thật cẩn thận. ▶ Mang xe đến kiểm tra tại một trung tâm dịch vụ đạt chuẩn.
 Đèn cảnh báo ESP® màu vàng nhấp nháy liên tục khi xe đang chạy.	 Nguy cơ tai nạn ESP® hoặc hệ thống kiểm soát lực bám đường đang can thiệp do ít nhất một bánh xe bắt đầu quay. Hệ thống điều khiển ga tự động tự tắt đi.	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Nhấn bàn đạp ga vừa đủ để xe chuyển bánh. ▶ Nhả bàn đạp ga khi đang lái xe. ▶ Điều chỉnh cách lái xe phù hợp với điều kiện mặt đường và thời tiết. ▶ Không được tắt chế độ ESP®. Một số trường hợp ngoại lệ: (▷ trang 69).
	 Nguy cơ tai nạn Ít nhất một bánh xe đang quay và chế độ ETS đã ngưng hoạt động để đề phòng phanh trên bánh xe bị quá nhiệt.	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Chú ý theo dõi các thông báo khác xuất hiện trên màn hình điện tử (▷ trang 224). ETS sẽ tự động bật lên ngay khi phanh xe hạ nhiệt. Thông báo này sẽ biến mất và đèn cảnh báo  sẽ tắt.




Khắc phục sự cố

Sự cố	Dự đoán nguyên nhân/ hậu quả	Hướng khắc phục
 Đèn đỏ cảnh báo hệ thống phanh sáng lên khi đang lái xe kèm theo âm thanh báo lỗi.	Bạn vẫn để phanh tay (thắng tay) khi đang lái xe.	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Nhả phanh tay (thắng tay) (▷ trang 111). Đèn và âm báo lỗi sẽ tự động tắt.
 Đèn đỏ cảnh báo hệ thống phanh sáng lên khi động cơ đang hoạt động kèm theo âm thanh báo lỗi.	 Nguy cơ tai nạn Trong bình dầu phanh không chứa đủ dầu.	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Không được tiếp tục lái dù trong bất kỳ trường hợp nào. ▶ Liên lạc ngay với trung tâm dịch vụ đạt chuẩn ở gần nhất. ▶ Chú ý theo dõi các thông báo khác xuất hiện trên màn hình điện tử (▷ trang 224). ▶ Không được đổ thêm dầu vào bình trong bất kì hoàn cảnh nào, điều đó không giúp khắc phục sự cố.
 Đèn đỏ cảnh báo dung dịch làm mát sáng lên khi động cơ đang hoạt động.	Không đủ dung dịch làm mát trong bình chứa Dung dịch làm mát quá nóng, không đủ để làm mát động cơ.	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Dừng xe lại ngay khi có thể. Lưu ý điều kiện giao thông. ▶ Chờ cho động cơ nguội bớt và nhiệt độ nước làm mát hạ xuống ▶ Kiểm tra mức dung dịch làm mát. Lưu ý các thông báo (▷ trang 198). Đổ đầy dung dịch làm mát nếu cần. ▶ Kiểm tra hệ thống làm mát tại một trung tâm dịch vụ đạt tiêu chuẩn nếu bạn phải đổ thêm dung dịch làm mát nhiều lần hơn bình thường.
 Đèn đỏ cảnh báo dung dịch làm mát sáng lên khi động cơ đang hoạt động.	Nếu mức dung dịch làm mát là bình thường, có thể quạt làm mát kết nước bị lỗi. Dung dịch làm mát quá nóng, không đủ để làm mát động cơ.	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Nếu nhiệt độ dung dịch làm mát thấp hơn 120°C, bạn có thể tiếp tục lái đến xưởng dịch vụ đạt chuẩn gần nhất. ▶ Khi đó, hạn chế tải trọng nặng lên động cơ (ví dụ, chạy trên đường đồi núi) hay tăng giảm ga thường xuyên.









Những chỉ dẫn thiết thực

Khắc phục sự cố

Sự cố	Dự đoán nguyên nhân/ hậu quả	Hướng khắc phục
 Đèn đỏ cảnh báo dung dịch làm mát sáng lên khi động cơ đang hoạt động kèm theo âm thanh báo lỗi	Lượng dung dịch làm mát quá thấp Nhiệt độ dung dịch làm mát vượt quá 130°C, không đủ để làm mát và có thể làm hỏng động cơ.	<ul style="list-style-type: none">▶ Dừng xe lại ngay khi có thể. Lưu ý điều kiện giao thông.▶ Chờ cho động cơ nguội bớt và nhiệt độ nước làm mát hạ xuống▶ Kiểm tra mức dung dịch làm mát. Lưu ý các thông báo (▷ trang 198). Đổ đầy dung dịch làm mát nếu cần.▶ Kiểm tra hệ thống làm mát tại một trung tâm dịch vụ đạt tiêu chuẩn nếu bạn phải đổ thêm dung dịch làm mát nhiều lần hơn bình thường.
 Đèn đỏ cảnh báo dung dịch làm mát sáng lên khi động cơ đang hoạt động kèm theo âm thanh báo lỗi	Nếu mức dung dịch làm mát là bình thường, có thể quạt làm mát kết nước bị lỗi. Nhiệt độ dung dịch làm mát vượt quá 130°C không đủ để làm mát và có thể làm hỏng động cơ.	<ul style="list-style-type: none">▶ Không được tiếp tục lái dù trong bất kỳ trường hợp nào.▶ Liên lạc ngay với một trung tâm dịch vụ đạt chuẩn.
 Đèn vàng cảnh báo chẩn đoán động cơ sáng lên khi động cơ đang hoạt động.	Đối với xe có động cơ diesel: bình nhiên liệu đã cạn.	<ul style="list-style-type: none">▶ Khởi động động cơ khoảng 3 – 4 lần sau khi nạp nhiên liệu cho xe. Chế độ lái xe khẩn cấp đã được tắt. Bạn không cần mang xe đi kiểm tra lại.




Khắc phục sự cố

Sự cố	Dự đoán nguyên nhân/ hậu quả	Hướng khắc phục
 Đèn vàng cảnh báo chẩn đoán động cơ sáng lên khi động cơ đang hoạt động.	<p>Sự cố có thể xảy ra ở các hệ thống sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • hệ thống phun nhiên liệu • hệ thống khí xả hoặc • hệ thống khởi động (đối với xe có động cơ xăng) <p>Lượng khí thải đã vượt qua hạn mức cho phép và động cơ đang hoạt động trong chế độ khẩn cấp.</p>	<p>► Đến một trung tâm dịch vụ đạt chuẩn để kiểm tra xe càng sớm càng tốt.</p>
 Đèn đỏ cảnh báo hệ thống SRS báo sáng khi đang đi xe.	<p> Nguy cơ thương tổn</p> <p>Hệ thống bảo vệ bị lỗi. Các túi khí hoặc bộ căng đai an toàn có thể bất ngờ kích hoạt hoặc không hoạt động khi xảy ra tai nạn.</p>	<p>► Đến ngay một trung tâm dịch vụ đạt chuẩn để kiểm tra xe.</p>
 Đèn đỏ cảnh báo dây an toàn sáng lên trong khoảng 6 giây sau khi động cơ khởi động ¹⁵ .	<p>Đèn cảnh báo dây an toàn nhắc nhở người lái và hành khách phía trước thắt dây an toàn.</p>	<p>► Thắt dây an toàn (▷ trang 94).</p>
 Bạn nghe âm báo lỗi trong khoảng 6 giây sau khi động cơ đã khởi động ¹⁵ .	<p> Nguy cơ bị thương</p> <p>Người lái chưa thắt dây an toàn.</p>	<p>► Thắt dây an toàn (▷ trang 94).</p> <p>Âm báo sẽ tắt đi.</p>







Những chỉ dẫn thiết thực

Khắc phục sự cố

Sự cố	Dự đoán nguyên nhân/ hậu quả	Hướng khắc phục
 Đèn báo cảnh báo dây an toàn sáng lên trong khoảng sau khi khởi động động cơ và ngay khi cửa xe phía người lái hoặc phía hành khách ghế trước vừa đóng lại.	 Nguy cơ bị thương Cả người lái và hành khách ghế trước đều chưa cài dây an toàn.	▶ Thắt dây an toàn (▷ trang 94). Đèn báo sẽ tắt đi.
	 Nguy cơ bị thương Có đồ vật để ở ghế hành khách phía trước.	▶ Lấy những món đồ đó ra khỏi ghế hành khách phía trước và để vào những nơi dùng để chứa đồ. Đèn báo sẽ tắt đi.

Khắc phục sự cố


Sự cố	Dự đoán nguyên nhân/ hậu quả	Hướng khắc phục
 Đèn đỏ cảnh báo dây an toàn nhấp sáng kèm theo những âm báo liên tục.	 Nguy cơ bị thương Cả người lái và hành khách ghế trước đều chưa cài dây an toàn và xe đã vượt quá tốc độ 25km/h hoặc vừa tăng ga qua mức tốc độ 25km/h trong một khoảng thời gian ngắn.	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Thắt dây an toàn (▷ trang 94). Đèn báo và âm báo sẽ tắt đi.
	 Nguy cơ bị thương Có đồ vật để ở ghế hành khách phía trước khi xe đã vượt quá tốc độ 25km/h hoặc vừa tăng ga qua mức tốc độ 25km/h trong một khoảng thời gian ngắn..	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Lấy những món đồ đó ra khỏi ghế hành khách phía trước và để vào những nơi dùng để chứa đồ. Đèn báo và âm báo sẽ tắt đi.
 Đèn vàng báo nhiên liệu dự phòng sáng lên khi đang đi xe.	Lượng nhiên liệu còn lại đã xuống dưới mức dự trữ.	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Tiếp nhiên liệu tại một trạm nhiên liệu gần nhất.

15 Chỉ có ở một số nước.


Những chỉ dẫn thiết thực

Khắc phục sự cố

Các âm báo

Sự cố	Dự đoán nguyên nhân/ hậu quả	Hướng khắc phục
Còi báo động chống trộm* bật	Bạn đã mở cửa xe bằng chìa cơ khí nhưng trước đó chưa tắt hệ thống báo động chống trộm*	Chìa khóa điện tử: ▶ Nhấn nút  hoặc  .
		Hoặc ▶ Cắm chìa khóa vào công tắc điện. Hệ thống báo động chống trộm* sẽ tắt.
		Chìa khóa KEYLESS GO* ▶ Kéo tay nắm cửa. Chìa khóa KEYLESS GO* phải ở bên ngoài xe. Hệ thống báo động chống trộm* sẽ tắt.
Bạn nghe thấy âm thanh cảnh báo	Có thông báo xuất hiện trên màn hình điện tử đa chức năng	▶ Xem phần giải thích về các thông báo (▷ trang 224)
Bạn nghe thấy âm thanh cảnh báo	Bạn đang lái xe mà chưa nhả phanh tay (thắng tay)	▶ Nhả phanh tay (thắng tay).

Khắc phục sự cố

Sự cố	Dự đoán nguyên nhân/ hậu quả	Hướng khắc phục
Bạn nghe thấy âm thanh cảnh báo	Bạn mở cửa xe phía người lái và quên chưa tắt đèn.	▶ Vặn công tắc đèn về vị trí 0 hoặc A
Bạn nghe thấy âm thanh cảnh báo	 Nguy cơ thương tổn Bạn hoặc hành khách ở ghế trước chưa cài dây an toàn	▶ Cài dây an toàn (▷ trang 94)

Tai nạn

Sự cố	Dự đoán nguyên nhân/ hậu quả	Hướng khắc phục
Nhiên liệu chảy ra ngoài xe.	Ống dẫn nhiên liệu hoặc bình nhiên liệu đã bị rò rỉ	▶ Tắt động cơ ngay lập tức ▶ Rút chìa khóa ra khỏi ổ cắm. ▶ Không được khởi động lại động cơ dù trong bất kỳ tình huống nào. Nhiên liệu bị rò rỉ sẽ dẫn đến nguy cơ hỏa hoạn hoặc cháy nổ. ▶ Liên lạc với một trung tâm dịch vụ đạt tiêu chuẩn
Bạn không thể xác định được phạm vi hư hại		▶ Liên lạc với một trung tâm dịch vụ đạt tiêu chuẩn
Bạn không thể phát hiện được hư hại gì		▶ Khởi động động cơ như bình thường
Tựa đầu NECK-PRO ở ghế lái và ghế hành khách phía trước bật ra.	Xe bạn bị va chạm từ phía sau.	▶ Cài đặt lại hệ thống bảo vệ đầu NECK-PRO (▷ trang 282).

Những chỉ dẫn thiết thực

Khắc phục sự cố

Nhiên liệu và thùng nhiên liệu		
Sự cố	Dự đoán nguyên nhân/ hậu quả	Hướng khắc phục
Nhiên liệu chảy ra ngoài xe.	Ống dẫn nhiên liệu hoặc bình nhiên liệu đã bị rò rỉ	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Vặn chia khóa về vị trí 0 trên công tắc điện và rút ra ngay lập tức. ▶ Không được khởi động lại động cơ dù trong bất kỳ tình huống nào. Nhiên liệu bị rò rỉ sẽ dẫn đến nguy cơ hỏa hoạn hoặc cháy nổ. ▶ Liên lạc với một trung tâm dịch vụ đạt tiêu chuẩn
Không mở được nắp ngoài của bình nhiên liệu	Nắp lật phía ngoài bình nhiên liệu chưa nhả chốt.	▶ Mở khóa xe (▷ trang 76)
	Cơ cấu đóng mở bị kẹt	▶ Mở nắp lật phía ngoài bình nhiên liệu bằng tay (▷ trang 281).
Bình nhiên liệu của xe có động cơ diesel đã cạn sạch	Đã có không khí trong hệ thống nhiên liệu	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Nạp nhiên liệu. ▶ Bật công tắc khởi động trong khoảng 10 giây (chia khóa ở vị trí 2 trên công tắc khởi động). ▶ Khởi động động cơ tiếp khoảng 40 giây đến khi máy chạy êm. Không khí đã được xả ra khỏi hệ thống nhiên liệu. <p>Nếu động cơ không khởi động:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▶ Đợi 2 phút. ▶ Lặp lại việc khởi động trong khoảng 40 giây. <p>Nếu động cơ vẫn không khởi động:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▶ Liên lạc với một trung tâm dịch vụ đạt tiêu chuẩn

Khắc phục sự cố

Động cơ		
Sự cố	Dự đoán nguyên nhân/ hậu quả	Hướng khắc phục
Động cơ không khởi động được. Bạn vẫn nghe thấy tiếng mô-tơ.	<ul style="list-style-type: none"> • Có thể có sự cố ở phần điện tử của động cơ. • Có thể có sự cố ở hệ thống cung cấp nhiên liệu. 	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Vặn chìa khóa về vị trí 0 trên công tắc điện trước khi thử khởi động lại. ▶ Thử khởi động lại động cơ. Tuy nhiên cần lưu ý rằng thử lại lâu và liên tục sẽ làm hết bình ắc-quy. <p>Nếu động cơ vẫn không khởi động được sau nhiều lần thử:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▶ Liên lạc với một trung tâm dịch vụ đạt tiêu chuẩn
<p>Đối với xe có động cơ diesel:</p> <p>Động cơ không khởi động. Bạn vẫn nghe thấy tiếng mô-tơ. Đèn báo nhiên liệu dự trữ xuất hiện và đồng hồ nhiên liệu chỉ số 0.</p>	Bình chứa đã cạn sạch nhiên liệu.	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Nạp nhiên liệu. ▶ Xả hệ thống nhiên liệu (▷ trang 256).
Động cơ không khởi động. Bạn không thể nghe mô-tơ.	Điện áp trên xe quá thấp do bình ắc quy khởi động quá yếu hoặc đã hết điện.	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Khởi động lại bằng cách đẩy xe rồi cài số. <p>Nếu động cơ vẫn không khởi động:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▶ Đến một trung tâm dịch vụ đạt chuẩn.
<p>Đối với xe có động cơ xăng:</p> <p>Động cơ chạy không êm hoặc không nổ.</p>	Có sự cố ở các thiết bị điện tử trong động cơ hoặc ở thiết bị cơ của bộ phận điều khiển động cơ.	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Đạp ga thật nhẹ. ▶ Đến ngay một trung tâm dịch vụ đạt chuẩn để khắc phục sự cố. <p>Nếu không, nhiên liệu không được đốt cháy sẽ tràn vào và làm hỏng bộ chuyển đổi xúc tác.</p>

▷▷

Những chỉ dẫn thiết thực

Khắc phục sự cố

Động cơ		
Sự cố	Dự đoán nguyên nhân/ hậu quả	Hướng khắc phục
Màn hình hiển thị thông báo nhiệt độ của dung dịch làm mát vượt quá 120°C. Đèn báo dung dịch làm mát có thể sẽ xuất hiện và bạn có thể sẽ nghe âm thanh báo động (▷ trang 261).	Lượng dung dịch làm mát còn quá ít. Dung dịch làm mát quá nóng và không thể làm mát động cơ.	▶ Dừng xe càng sớm càng tốt và để cho động cơ và dung dịch làm mát nguội dần.
	Nếu lượng dung dịch làm mát vẫn còn đủ, quạt làm mát kết nước có thể đã bị hỏng. Dung dịch làm mát quá nóng và không thể làm mát động cơ.	▶ Kiểm tra lượng dung dịch làm mát (▷ trang 198). Chú ý theo dõi những chỉ dẫn trong khi kiểm tra và nạp thêm dung dịch làm mát nếu cần thiết

Hộp số tự động*

Sự cố	Dự đoán nguyên nhân/ hậu quả	Hướng khắc phục
Có sự cố khi sang số.	Không còn dầu trong hộp số.	▶ Đến ngay một trung tâm dịch vụ đạt chuẩn để kiểm tra hộp số.

Khắc phục sự cố

Sự cố	Dự đoán nguyên nhân/ hậu quả	Hướng khắc phục
Có sự cố khi sang số.	Không còn dầu trong hộp số.	▶ Đến ngay một trung tâm dịch vụ đạt chuẩn để kiểm tra hộp số.
Khả năng tăng tốc đang giảm dần. Bạn không thể sang số được.	Có sự cố khẩn cấp đối với hộp số. Bạn chỉ có thể chuyển sang số 2 hoặc số lùi.	▶ Dừng xe. ▶ Gạt cần số về vị trí P . ▶ Vặn chìa khóa về vị trí 0 trên công tắc điện. ▶ Chờ ít nhất 10 giây trước khi khởi động lại động cơ. ▶ Gạt cần số về vị trí D hoặc R . Nếu bạn chọn D , hộp số sẽ chuyển sang số 2 , nếu bạn chọn R , hộp số sẽ chuyển sang số lùi. ▶ Đến ngay một trung tâm dịch vụ đạt chuẩn để kiểm tra hộp số.

Parktronic*

Sự cố	Dự đoán nguyên nhân/ hậu quả	Hướng khắc phục
Chỉ có những chấm đèn màu đỏ trên màn hình cảnh báo Parktronic sáng lên. Bạn cũng sẽ nghe âm thanh báo động khoảng 2 giây. Parktronic ngừng kích hoạt sau khoảng 20 giây và đèn báo trên nút chọn Parktronic sẽ sáng lên.	Hệ thống Parktronic đã bị lỗi và đã tự động tắt.	▶ Nếu sự cố vẫn tiếp diễn, đến một trung tâm dịch vụ đạt chuẩn để kiểm tra hệ thống Parktronic.

▷▷

Những chỉ dẫn thiết thực

Khắc phục sự cố

Sự cố	Dự đoán nguyên nhân/ hậu quả	Hướng khắc phục
Chỉ có những chấm đèn màu đỏ trên màn hình cảnh báo Parktronic xuất hiện. Parktronic ngừng kích hoạt sau khoảng 20 giây.	Cảm biến Parktronic bị bám bẩn hoặc đã bị nhiễu.	<ul style="list-style-type: none">▶ Lau chùi cảm biến Parktronic (▷ trang 219).▶ Bật lại công tắc điện.
Chỉ có những chấm đèn màu đỏ trên màn hình cảnh báo Parktronic xuất hiện. Parktronic ngừng kích hoạt sau khoảng 20 giây.	Sự cố có thể do một nguồn sóng radio hoặc sóng siêu âm rất mạnh từ bên ngoài gây nhiễu.	<ul style="list-style-type: none">▶ Kiểm tra lại chức năng Parktronic ở một vị trí khác.

Đèn xe và tín hiệu báo rẽ




Sự cố	Dự đoán nguyên nhân/ hậu quả	Hướng khắc phục
Đèn pha hoặc đèn báo rẽ trên kính chiếu hậu bị đọng hơi nước bên trong.	Độ ẩm không khí bên ngoài rất cao.	<ul style="list-style-type: none">▶ Bật đèn pha khi đi xe. Đèn pha sẽ được làm tan sương sau một đoạn đường ngắn.
Đèn pha hoặc đèn báo rẽ trên kính chiếu hậu bị đọng hơi nước bên trong.	Đèn pha không kín nên tạo điều kiện cho hơi ẩm lọt vào trong đèn.	<ul style="list-style-type: none">▶ Đến một trung tâm dịch vụ đạt chuẩn để kiểm tra đèn pha.

Cần gạt nước kính chắn gió

Sự cố	Dự đoán nguyên nhân/ hậu quả	Hướng khắc phục
Cần gạt nước kính chắn gió đã bị kẹt.	Có thể lá cây hoặc tuyết đã làm cản trở chuyển động của cần gạt. Mô tơ gạt đã bị ngừng kích hoạt.	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Vì lý do an toàn, bạn nên lấy chìa khóa xe ra khỏi công tắc điện. ▶ Lấy những vật thể gây tắc nghẽn ra khỏi cần gạt. ▶ Bật lại cần gạt nước.
Cần gạt nước kính chắn gió hoàn toàn không hoạt động.	Chức năng sử dụng cần gạt nước kính chắn gió khi đang lái đã bị lỗi.	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Điều chỉnh sang tốc độ gạt khác trên công tắc. ▶ Đến một trung tâm dịch vụ đạt chuẩn để kiểm tra cần gạt.
Cần gạt nước để lại vết bẩn trên kính chắn gió sau khi xe được rửa tại trạm rửa xe tự động	Sáp hoặc chất cặn còn dính lại trên kính	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Lau sạch kính chắn gió bằng dung dịch chuyên dụng sau khi rửa xe tại trạm rửa xe tự động (▷ trang 105).

Những chỉ dẫn thiết thực

Khắc phục sự cố

Kính cửa sổ xe		
Sự cố	Dự đoán nguyên nhân/ hậu quả	Hướng khắc phục
Một cửa sổ không đóng kín hẳn khi bạn kéo công tắc vượt quá điểm áp rời buồng tay.	 Nguy cơ thương tổn <ul style="list-style-type: none">• Có vật lạ bị kẹt giữa cửa kính và khung cửa.• Có vật lạ ở trên khe cửa làm cửa sổ không nâng lên được.	<ul style="list-style-type: none">▶ Đóng cửa sổ lại một lần nữa▶ Lấy vật lạ ra▶ Kéo công tắc vượt quá điểm áp rời buồng tay▶ Hãy lưu ý để không ai bị mắc kẹt.
Một cửa sổ không đóng kín hẳn khi bạn kéo công tắc vượt quá điểm áp rời buồng tay.	 Nguy cơ thương tổn <p>Bạn không tìm ra nguyên nhân</p>	<ul style="list-style-type: none">▶ Kéo và giữ công tắc cửa sổ đến khi cửa sổ đóng lại.▶ Hãy lưu ý để không ai bị mắc kẹt.
Một cửa sổ không đóng kín hẳn khi bạn kéo công tắc vượt quá điểm áp rời buồng tay.	 Nguy cơ thương tổn <p>Bạn không tìm ra nguyên nhân. Cửa sổ phía người lái dừng lại trong lúc đóng cửa tự động, quá trình đóng bị ngưng lại và cửa sổ mở nhẹ ra.</p>	<ul style="list-style-type: none">▶ Kéo và giữ công tắc cửa sổ đến khi cửa sổ đóng lại. <p>Nếu cửa sổ phía người lái lại mở nhẹ ra:</p> <ul style="list-style-type: none">▶ Kéo và giữ công tắc vượt quá điểm áp khoảng 5 giây rồi buông tay. <p>Cửa sổ phía người lái đã đóng lại và cảm biến chống kẹt đã tắt.</p> <p>Hãy lưu ý để không ai bị mắc kẹt.</p> <p>Cảm biến chống kẹt sẽ tự động bật lên lại sau khoảng 5 giây.</p>

Khắc phục sự cố

Gương xe

Sự cố	Dự đoán nguyên nhân/ hậu quả	Hướng khắc phục
Gương chiếu hậu bị đẩy tới trước hoặc ra phía sau và lệch khỏi vị trí		<p>Đối với xe không có chức năng gập gương chiếu hậu tự động:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▶ Dùng tay chỉnh lại gương chiếu hậu về vị trí đúng. <p>Đối với xe có chức năng gập gương chiếu hậu tự động*:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▶ Nhấn nút gập gương* (▷ trang 90) nhiều lần đến khi bạn nghe tiếng click khê. <p>Vỏ gương đã được gắn đúng và bạn có thể điều chỉnh gương như bình thường (▷ trang 90).</p>

Chìa khóa điện tử

Sự cố	Dự đoán nguyên nhân/ hậu quả	Hướng khắc phục
Bạn không thể dùng chìa khóa để mở hoặc khóa xe.	Chìa khóa đã hết pin hoặc sắp hết pin.	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Lắp đầu chìa khóa vào tay nắm cửa xe phía người lái và thử mở hoặc khóa xe lần nữa. <p>Nếu cách này vẫn không có tác dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▶ Dùng chìa cơ khí để mở (trang 279) hoặc khóa xe (▷ trang 280). ▶ Kiểm tra pin chìa khóa (trang 269) và thay pin nếu cần thiết (▷ trang 283).



Những chỉ dẫn thiết thực

Khắc phục sự cố

Sự cố	Dự đoán nguyên nhân/ hậu quả	Hướng khắc phục
Bạn không thể dùng chìa khóa để mở hoặc khóa xe.	Chìa khóa bị hỏng	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Dùng chìa cơ khí để mở (▷ trang 279) hoặc khóa xe (▷ trang 280). ▶ Mang xe đến kiểm tra chìa khóa tại trung tâm dịch vụ đạt tiêu chuẩn
Đèn kiểm tra pin trên chìa khóa nhấp sáng khi thử	Chìa khóa đã hết pin	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Thay pin (▷ trang 283)
Bạn bị mất chìa khóa		<ul style="list-style-type: none"> ▶ Hủy chìa khóa tại một trung tâm dịch vụ Mercedes-Benz. ▶ Báo mất chìa khóa với công ty bảo hiểm xe. ▶ Nếu cần, thay luôn chìa cơ khí.
Bạn mất chìa cơ khí (chìa khẩn cấp)		<ul style="list-style-type: none"> ▶ Báo mất chìa khóa với công ty bảo hiểm xe. ▶ Nếu cần, thay luôn chìa cơ khí.
Không thể xoay được chìa khóa trong công tắc điện	Điện áp trên xe quá thấp	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Tắt những thiết bị tiêu thụ điện không cần thiết, ví dụ như hệ thống sưởi ghế* hoặc đèn nội thất, và thử xoay chìa khóa lần nữa. <p>Nếu cách này vẫn không có tác dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▶ Kiểm tra bình ắc quy và nạp bình nếu cần (▷ trang 302). <p>hoặc</p> <ul style="list-style-type: none"> ▶ Khởi động lại bằng cách đẩy xe rồi cài số (▷ trang 303). ▶ Mang xe đến kiểm tra tại trung tâm dịch vụ đạt tiêu chuẩn .

Khắc phục sự cố

Chìa khóa KEYLESS GO*		
Sự cố	Dự đoán nguyên nhân/ hậu quả	Hướng khắc phục
Bạn không thể dùng chìa khóa KEYLESS GO* để mở hoặc khóa xe.	Chìa khóa KEYLESS GO* đã hết pin hoặc sắp hết pin.	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Mở hoặc khóa xe bằng chức năng điều khiển từ xa của KEYLESS GO*. Hướng đầu chìa khóa về phía tay nắm cửa lái ở cự ly gần như khi bạn chọn tính năng mở khóa xe mùa hè hay tính năng khóa cửa nhanh (▷ trang 107) và thử mở khóa xe lần nữa. <p>Nếu không thành công:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▶ Mở hoặc khóa xe bằng chìa khóa cơ khí (▷ trang 280). ▶ Kiểm tra pin của chìa khóa KEYLESS GO* và thay pin nếu cần (▷ trang 283)
Bạn không thể dùng chìa khóa KEYLESS GO* để mở hoặc khóa xe.	Chìa khóa KEYLESS GO* bị lỗi.	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Kiểm tra pin của chìa khóa KEYLESS GO* (▷ trang 77) và thay pin nếu cần (▷ trang 283) ▶ Mang xe đến kiểm tra tại trung tâm dịch vụ đạt tiêu chuẩn để kiểm tra chìa khóa KEYLESS GO*
Bạn không thể dùng chìa khóa KEYLESS GO* để mở hoặc khóa xe.	Bị nhiễu sóng do một nguồn sóng vô tuyến khác	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Mở hoặc khóa xe bằng chìa khóa cơ khí (▷ trang 280).
Đèn kiểm tra pin trên chìa khóa KEYLESS GO* nhấp sáng khi thử	Chìa khóa KEYLESS GO* đã hết pin	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Thay pin (▷ trang 283)




Những chỉ dẫn thiết thực

Khắc phục sự cố

Sự cố	Dự đoán nguyên nhân/ hậu quả	Hướng khắc phục
Không thể khởi động xe bằng chìa khóa KEYLESS GO* và nút KEYLESS GO* trên cần số. Chìa khóa KEYLESS GO* vẫn ở trong xe.	Cửa xe còn mở. Do đó khó nhận được tín hiệu chìa khóa.	▶ Đóng hết cửa xe và thử khởi động lại.
Không thể khởi động xe bằng chìa khóa KEYLESS GO* và nút KEYLESS GO* trên cần số. Chìa khóa KEYLESS GO* vẫn ở trong xe.	Bạn không đạp phanh khi khởi động máy.	▶ Đạp phanh đồng thời nhấn nút KEYLESS GO* trên cần số.
Không thể khởi động xe bằng chìa khóa KEYLESS GO* và nút KEYLESS GO* trên cần số. Chìa khóa KEYLESS GO* vẫn ở trong xe.	Bị nhiễu sóng do một nguồn sóng vô tuyến khác	▶ Khởi động xe bằng cách cắm chìa khóa KEYLESS GO* vào công tắc điện.
Bạn bị mất chìa khóa KEYLESS GO*		▶ Hủy chìa khóa KEYLESS GO* tại một trung tâm dịch vụ Mercedes-Benz. ▶ Báo mất chìa khóa với công ty bảo hiểm xe. ▶ Nếu cần, thay luôn chìa cơ khí.

Khóa/ Mở khóa trong trường hợp khẩn cấp

Kéo rơmoóc*		
Sự cố	Dự đoán nguyên nhân/ hậu quả	Hướng khắc phục
Không thể khóa được khớp bi. Không rút được chìa ra khỏi khớp bi.	 Nguy cơ tai nạn Khớp bi bị bám bẩn. Móc kéo xe bị hư.	<ul style="list-style-type: none"> ▶ Tháo khớp bi ra và làm vệ sinh. Nếu khớp bi vẫn không thể khóa được thì nên bỏ khớp bi đi vì nó không dùng để kéo rơmoóc được nữa, khi đó không còn an toàn. ▶ Kiểm tra toàn bộ cơ cấu móc kéo rơmoóc tại một trung tâm dịch vụ đạt tiêu chuẩn

Đậu xe		
Sự cố	Dự đoán nguyên nhân/ hậu quả	Hướng khắc phục
Xe đã để yên một chỗ hơn 6 tuần.		<ul style="list-style-type: none"> ▶ Mang xe đến kiểm tra tại trung tâm dịch vụ đạt tiêu chuẩn ▶ Tháo bình ắc-quy (▷ trang 301).

Khóa/ Mở khóa trong trường hợp khẩn cấp

Mở khóa xe

Nếu bạn không thể khóa hay mở khóa cửa xe bằng chìa khóa, hãy dùng chìa khẩn cấp (chìa khóa cơ khí) để mở khóa cửa lái.

Nếu bạn mở khóa xe bằng chìa khẩn cấp (chìa khóa cơ khí), hệ thống báo động chống trộm* sẽ kích hoạt (▷ trang 71) ngay khi cửa lái vừa mở.

Có nhiều cách để tắt báo động:

- ▶ Nhấn nút  hoặc  trên chìa khóa.

Hoặc

- ▶ Cắm chìa khóa vào công tắc khởi động.

Nếu bạn mở khóa xe bằng chìa khóa khẩn cấp (chìa khóa cơ khí), nắp ngoài của bình nhiên liệu sẽ không tự động mở.

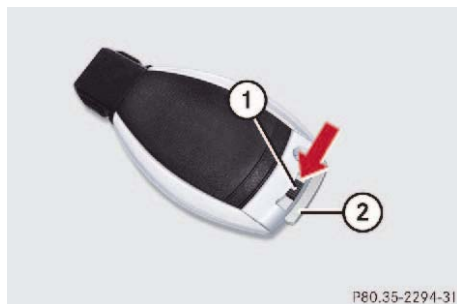
- ▶ Cắm chìa khóa vào công tắc khởi động.

Nắp lật bên ngoài bình nhiên liệu sẽ mở ra.

Những chỉ dẫn thiết thực

Khóa/ Mở khóa trong trường hợp khẩn cấp

Mở khóa cửa xe phía người lái

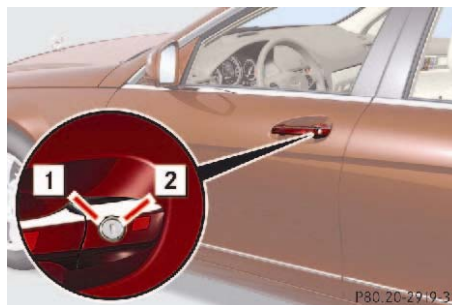


Mở chốt và rút chìa khóa cơ khí ra.

① Chốt gạt

② Chìa khóa cơ khí

- ▶ Kéo chốt gạt ① theo hướng mũi tên và đồng thời rút chìa khóa cơ khí ② ra khỏi chìa khóa.



① Vị trí mở khóa

② Vị trí khóa

- ▶ Cắm hẳn chìa khóa cơ khí vào trong ổ khóa và vặn ngược chiều kim đồng hồ tới vị trí ①.

Chốt khóa bật lên và cửa xe đã được mở khóa.

Khóa cửa xe

Nếu xe của bạn không thể khóa trung tâm bằng chìa khóa được:

- ▶ Đóng lại cửa trước phía hành khách, các cửa sau và nắp khoang hành lý.
- ▶ Nhấn nút khóa trung tâm (▷ trang 80)
- ▶ Kiểm tra xem chốt khóa trên các cánh cửa đã hạ xuống chưa. Nếu cần, có thể dùng tay ấn các chốt khóa này xuống.

- ▶ Khóa xe từ bên ngoài phía cửa lái bằng chìa khóa cơ khí. Xoay chìa khóa sang vị trí ②.

Chốt khóa trên cửa lái sẽ hạ xuống. Cửa xe bị khóa lại.



- ▶ Kiểm tra xem các cửa xe còn lại và nắp khoang hành lý đã khóa chưa.

Mở nắp khoang hành lý (cốp sau)

Nếu bạn không mở được nắp khoang hành lý bằng chìa khóa điện tử hoặc chìa khóa KEYLESS GO* thì dùng chìa khóa cơ khí.

i Hệ thống báo động chống trộm* sẽ kích hoạt nếu bạn mở nắp khoang hành lý bằng chìa khóa cơ khí (▷ trang 71).

Có nhiều cách để tắt báo động:

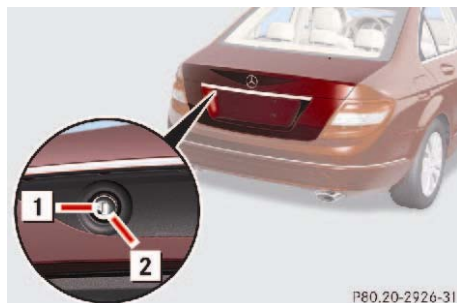
- ▶ Nhấn nút  hoặc  trên chìa khóa.

Hoặc

- ▶ Cắm chìa khóa vào công tắc khởi động.

Hoặc

- ▶ Nhấn nút KEYLESS GO* (▷ trang 82).



Khóa cốp sau

① Cài đặt cơ bản

② Vị trí mở khóa.

► Xoay chìa khóa cơ khí sang trái tới vị trí ②.

Khoang hành lý tự động mở khóa.

► Xoay chìa khóa cơ khí về lại vị trí ① và rút ra.

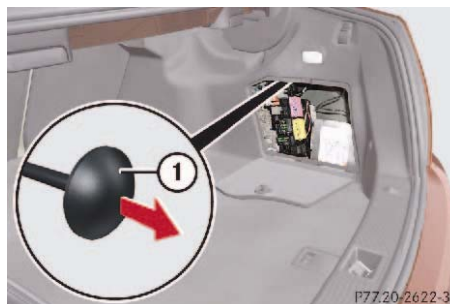
Mở khẩn cấp nắp lật ngoài bình nhiên liệu

Nguy cơ bị thương

Tránh chạm vào các cạnh của thành xe khi mở nắp, nếu không bạn sẽ bị đau.

Chốt mở khẩn cấp nằm trong khoang hành lý, phía sau hộp cầu chì ở thành xe bên phải khi nhìn theo chiều xe chạy.

► Mở hộp cầu chì trong khoang hành lý (► trang 309).



① Dây tháo.

► Kéo dây tháo ①

► Mở nắp lật bình nhiên liệu.

Khóa/ Mở khóa trong trường hợp khẩn cấp

Mở khóa đạp xe bằng tay (các xe có hộp số tự động*)

Trong trường hợp bị lỗi về phần điện, có thể mở khóa cần số bằng tay để gạt nó ra khỏi vị trí P, chẳng hạn như khi bạn muốn kéo xe đi.



① Vỏ chụp ngoài cần số

② Nút mở

► Gài chắc phanh tay.

► Ấn vỏ chụp ngoài cần số ① về bên trái và nhấc lên.

► Nhấn nút mở ② xuống và đồng thời gạt cần số ra khỏi vị trí P.

Giờ đây có thể thoát mái điều khiển cần số đến khi gạt nó trở về vị trí P.

Những chỉ dẫn thiết thực

Cài đặt lại đệm bảo vệ đầu NECK-PRO đã bị kích hoạt

Cài đặt lại đệm bảo vệ đầu NECK-PRO đã bị kích hoạt

Nếu đệm tựa đầu NECK-PRO được kích hoạt trong trường hợp xảy ra tai nạn, bạn phải cài đặt lại đệm tựa đầu trên ghế của người lái và của hành khách phía trước. Nếu không, chức năng bảo vệ hỗ trợ sẽ không phát huy tác dụng trong trường hợp có va chạm ở đuôi xe. Bạn có thể phát hiện ra khi nào đệm tựa đầu được kích hoạt bằng cách quan sát nếu thấy chúng đã được đẩy về phía trước và không thể điều chỉnh được nữa.



- ① Lật lại
- ② Đẩy ra sau
- ③ Đẩy xuống

- ▶ Đẩy phần dưới của đệm tựa đầu về phía sau theo hướng ② càng xa càng tốt.
- ▶ Nhấn đệm tựa đầu xuống thanh dẫn theo hướng ③ càng mạnh càng tốt.
- ▶ Đẩy mạnh đệm tựa đầu ra sau theo hướng ① đến khi vào khớp.

i Công việc này cần nhiều sức lực, nếu bạn gặp khó khăn khi khởi động lại đệm tựa đầu, đến một trung tâm dịch vụ đạt chuẩn để sửa chữa, ví dụ: Trung Tâm Bảo Hành Mercedes-Benz.

! Vì các lý do an toàn, Mercedes-Benz khuyên bạn nên đến một trung tâm dịch vụ đạt chuẩn để kiểm tra đệm tựa đầu NECK-PRO sau khi bị va chạm ở đuôi xe, ví dụ: Trung Tâm Bảo Hành Mercedes-Benz.

Thay pin

Thay pin

Lưu ý

Nếu chìa khóa xe bị hết pin, bạn chỉ có thể khóa hoặc mở khóa xe bằng chìa khóa cơ khí (▷ trang 279).

Bạn nên thay pin tại một trung tâm dịch vụ đạt tiêu chuẩn chẳng hạn như trung tâm dịch vụ Mercedes-Benz.

⚠️ Nguy cơ nhiễm độc

Pin có chứa chất độc và chất ăn da. Vì thế hãy để xa tầm tay trẻ em.

Nếu nuốt phải pin, hãy đến gặp bác sĩ ngay lập tức.

♻️ Lưu ý về môi trường

Không được vứt pin hoặc bình ắc-quy chung với rác thải gia đình. Chúng có chứa các chất cực độc.

Mang những cục pin đã hết pin đến một trung tâm dịch vụ đạt chuẩn, ví dụ Trung Tâm Bảo Hành Mercedes-Benz, hoặc đến một điểm chuyên thu gom pin cũ.

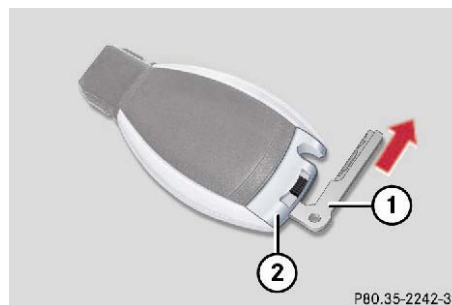
i Luôn thay pin theo cặp.

Bạn có thể tìm loại pin phù hợp tại một trung tâm dịch vụ đạt tiêu chuẩn chẳng hạn như trung tâm dịch vụ Mercedes-Benz.

Những nơi này sẽ thay pin mới cho bạn và lấy lại pin cũ. Ở nhiều nước châu Âu và một số nước khác, các đại lý bán xe bắt buộc phải thu lại pin cũ.

Chìa khóa

Bạn cần 2 cục pin CR 2025 3 V.



① Chìa khóa cơ khí

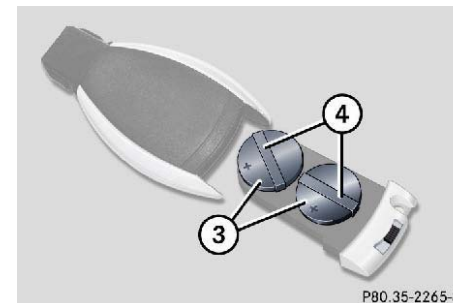
② Khay pin

▶ Rút chìa khóa cơ khí ① ra (▷ trang 279).

▶ Cắm chìa khóa cơ khí ① vào chỗ hờ trên chìa khóa và đẩy theo hướng mũi tên.

Khay pin ② sẽ mở ra.

▶ Kéo khay pin ② ra khỏi chìa khóa theo hướng mũi tên.



③ Pin

④ Lò xo tiếp điện

▶ Lấy pin cũ ① ra khỏi khay đựng bằng chìa khóa cơ khí.

▶ Lắp pin mới vào bên dưới lò xo tiếp điện với cực dương hướng lên trên. Dùng vải không bụi để lắp.

▶ Đẩy ngược ngăn đựng pin vào ổ khóa cho đến khi ngăn vào đúng khớp.

▷▷

i Khi lắp pin, phải đảm bảo pin sạch và không bám bụi vải.

► Kiểm tra chức năng của tất cả các nút bấm trên chìa khóa đối với xe.

Thay bóng đèn

Lưu ý khi thay bóng đèn

Bóng đèn là một bộ phận quan trọng đối với sự an toàn của xe. Chính vì thế bạn phải bảo đảm tất cả các bóng đèn hoạt động đúng chức năng tại mọi thời điểm.

⚠ Nguy cơ bị thương

Bóng đèn có thể trở nên rất nóng. Chính vì thế bạn nên để bóng nguội trước khi thay bóng. Nếu không, bạn sẽ bị bỏng nếu chạm phải bóng.

Để bóng đèn tránh xa tầm tay trẻ em. Nếu không, trẻ có thể làm hỏng bóng và tự làm chúng bị thương.

Không được sử dụng bóng đèn đã bị rơi. Nếu không bóng có thể nổ và làm tổn thương bạn.

Loại bóng đèn H7 đã được áp suất hóa và có thể nổ khi bạn thay bóng, đặc biệt khi chúng quá nóng. Chính vì thế bạn nên đeo kính bảo vệ mắt và đeo găng tay khi thay bóng.

⚠ Nguy cơ bị thương

Bóng đèn xenon* sử dụng điện áp cao. Bạn có thể bị điện giật và bị thương nặng thậm chí tử

Thay bóng đèn

vong nếu bạn chạm phải bề mặt tiếp điện trên bóng đèn bi-xenon*. Chính vì thế, không được tháo chụp đèn xenon*.

Không được tự thay bóng đèn xenon, hãy đến một trung tâm dịch vụ đạt chuẩn có đầy đủ các dụng cụ và kĩ thuật cần thiết để thay bóng.

Mercedes-Benz khuyên bạn nên đến Trung Tâm Bảo Hành Mercedes-Benz để thực hiện công việc này. Đặc biệt, những vấn đề liên quan đến an toàn và các hệ thống an toàn của xe phải được thực hiện tại một trung tâm dịch vụ đạt chuẩn.

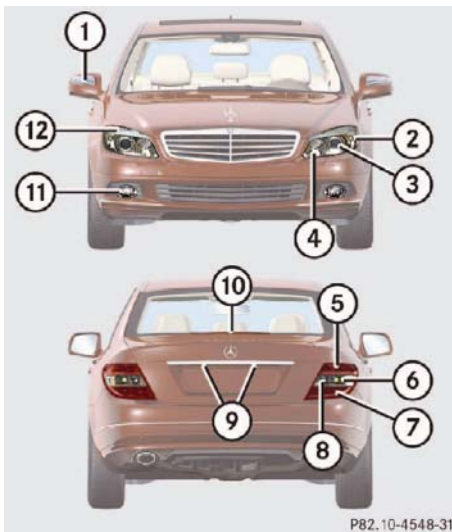
i Nếu một trong các bóng đèn sau bị hỏng, bóng còn lại sẽ đảm nhiệm vai trò của nó.

- Đèn báo rẽ (xi-nhan)
- Đèn phanh
- Đèn đậu xe
- Đèn hậu.

Thay bóng đèn

Tổng quan

Các đèn trước và sau xe



P82.10-4548-31

	Bóng	Loại
①	Đèn báo rẽ phụ	LED
②	Đèn báo rẽ	PY 21 W
③	Đèn cốt ¹⁶	H7 55 W

▷▷

	Bóng	Loại
④	Đèn pha	H7 55 W
⑤	Đèn hông xe Đèn sương mù phía sau	W 5 W P 21 W
⑥	Đèn báo rẽ ¹⁷	PY 21 W
⑦	Đèn phanh/ đèn hậu	2 x P 21 W
⑧	Đèn lùi xe	P 21 W
⑨	Đèn biển số	W 5 W
⑩	Đèn phanh thứ 3	LED
(11)	Đèn sương mù phía trước	H11 55 W
(12)	Đèn đậu xe	2 x W 5 W-BV

¹⁶ Các xe có đèn bi-xenon* được lắp bóng D1S 35 W. Chỉ thay các bóng đèn này tại một trung tâm dịch vụ đạt tiêu chuẩn chẳng hạn như trung tâm dịch vụ Mercedes-Benz.

¹⁷ Các xe có bộ trang bị đèn đặc biệt*: đèn báo rẽ là đèn LED.

Trước khi thay bóng đèn

- Chỉ thay bóng 12 V cùng loại và công suất.
- Tắt công tắc đèn trước khi thay bóng để phòng đoản mạch.
- Cắm bóng đèn bằng vải sạch không có bụi vải.
- Không dùng tay ướt hay dính dầu mỡ để thay bóng đèn.
- Nếu bóng mới thay vẫn không sáng, hãy liên lạc với một trung tâm dịch vụ đạt tiêu chuẩn chẳng hạn như trung tâm dịch vụ Mercedes-Benz để được tư vấn thêm.
- Thay các bóng đèn sau tại một trung tâm dịch vụ đạt tiêu chuẩn chẳng hạn như trung tâm dịch vụ Mercedes-Benz:
 - Đèn báo rẽ phụ trên gương chiếu hậu ngoại thất.
 - Đèn báo* (xe có bộ trang bị đèn đặc biệt*)
 - Đèn phanh thứ 3
 - Đèn sương mù phía trước
 - Đèn bi-xenon*
 - Đèn bảng số

Những chỉ dẫn thiết thực

Thay bóng đèn

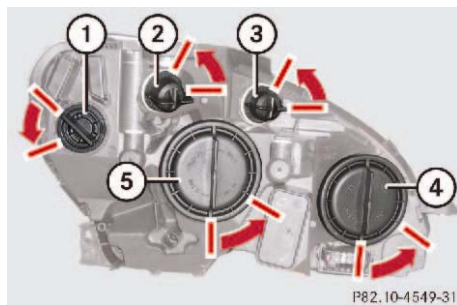
i Do thiết kế của đèn trước, tốt nhất nên thay bóng đèn tại một trung tâm dịch vụ đạt tiêu chuẩn chẳng hạn như trung tâm dịch vụ Mercedes-Benz.

i Kiểm tra định kỳ các chế độ và cài đặt của hệ thống đèn tại một trung tâm dịch vụ đạt tiêu chuẩn chẳng hạn như trung tâm dịch vụ Mercedes-Benz.

Thay bóng đèn trong cụm đèn trước

- ▶ Tắt hết đèn.
- ▶ Mở nắp khoang động cơ (▶ trang 195).

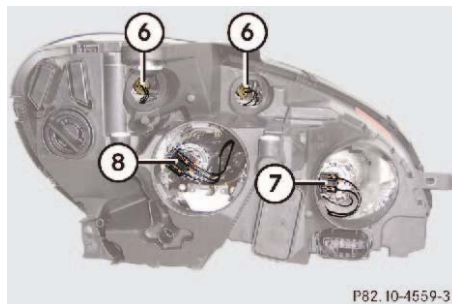
Các xe có đèn halogen



Sơ đồ cụm đèn bên trái, hình ảnh đối xứng sẽ thể hiện cụm đèn bên phải.

- ① Chuôi đèn báo rẽ
- ② Nắp chụp đèn đậu xe

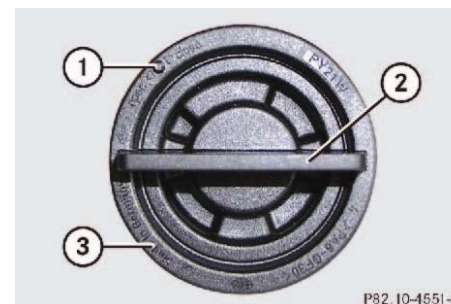
- ③ Nắp chụp đèn đậu xe
- ④ Nắp chụp đèn pha chính
- ⑤ Nắp chụp đèn cốt



- ⑥ Chuôi đèn bên hông
- ⑦ Chuôi đèn pha
- ⑧ Chuôi đèn cốt

Thay bóng đèn báo rẽ phía trước

- ▶ Xoay chuôi đèn ① ngược chiều kim đồng hồ và tháo ra cùng với bóng đèn.
- ▶ Vừa vặn bóng đèn ngược chiều kim đồng hồ vừa ấn nhẹ, tháo bóng ra khỏi chuôi đèn.
- ▶ Lắp bóng mới vào và vặn theo chiều kim đồng hồ.



- ① Điểm đánh dấu
- ② Đầu gài
- ③ Chuôi đèn báo rẽ

▶ Đặt chuôi đèn ③ vào cụm đèn trước sao cho đầu gài ② hướng lên và điểm đánh dấu ① nằm trên cùng.

▶ Xoay chuôi đèn ③ theo chiều kim đồng hồ.

Thay bóng đèn cốt

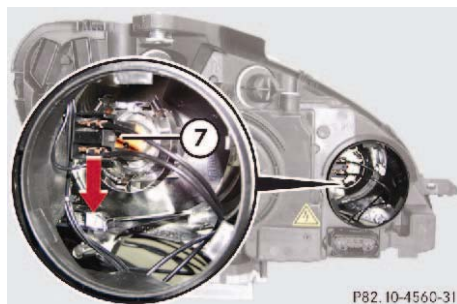
- ▶ Xoay nắp chụp ⑤ ngược chiều kim đồng hồ.
- ▶ Ngắt kết nối của bóng đèn.
- ▶ Đẩy nhẹ lò xo gài của chuôi đèn cốt ⑧ và gỡ xuống dưới.
- ▶ Tháo bóng đèn ra khỏi chuôi đèn, giữ phần đế (không phải ống thủy tinh).

Thay bóng đèn

- ▶ Lắp bóng mới vào sao cho phần đế vừa khít vào rãnh trên chuỗi đèn.
- ▶ Gắn lại lò xo gài.
- ▶ Gắn lại dây nối.
- ▶ Đặt chuỗi đèn vào vị trí cũ và vặn theo chiều kim đồng hồ đến khi hoàn tất.

Thay bóng đèn pha trong cụm đèn pha

- ▶ Xoay chuỗi đèn ① ngược chiều kim đồng hồ.



⑦ Chuỗi đèn pha

- ▶ Ngắt kết nối của bóng đèn.
- ▶ Gắn dây nối vào bóng đèn mới.

▷▷

- ▶ Đặt đèn vào trong cùm và đẩy đến khi vào khớp để đèn vừa khít vào đường rãnh trên chuỗi đèn.
- ▶ Đóng nắp chụp lại và xoay theo chiều kim đồng hồ đến khi hoàn tất.

Thay bóng đèn bên hông và đèn đậu xe

- ▶ Xoay một trong hai nắp chụp ② hoặc ③ ngược chiều kim đồng hồ.
- ▶ Kéo chuỗi đèn ④ ra cùng với bóng đèn.
- ▶ Kéo bóng đèn ra khỏi chuỗi đèn.
- ▶ Gắn bóng mới vào chuỗi đèn
- ▶ Đặt chuỗi đèn vào cụm đèn trước và đẩy vào.
- ▶ Đóng nắp chụp lại và vặn theo chiều kim đồng hồ đến khi hoàn tất.

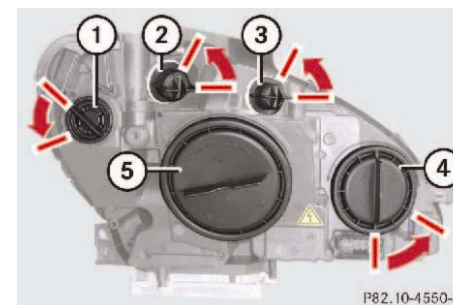
Các xe có đèn bi-xenon*

⚠ Nguy cơ bị thương

Bóng đèn xenon* sử dụng điện áp cao. Bạn có thể bị điện giật và bị thương nặng thậm chí tử vong nếu bạn chạm phải bề mặt tiếp điện trên bóng đèn bi-xenon*. Chính vì thế, không được tháo chụp đèn xenon*.

Không được tự thay bóng đèn xenon, hãy đến một trung tâm dịch vụ đạt chuẩn có đầy đủ các dụng cụ và kĩ thuật cần thiết để thay bóng.

Mercedes-Benz khuyên bạn nên đến Trung Tâm Bảo Hành Mercedes-Benz để thực hiện công việc này. Đặc biệt, những vấn đề liên quan đến an toàn và các hệ thống an toàn của xe phải được thực hiện tại một trung tâm dịch vụ đạt chuẩn.



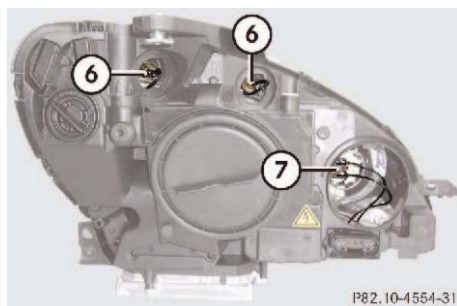
Sơ đồ cụm đèn bên trái, hình ảnh đối xứng sẽ thể hiện cụm đèn bên phải.

- ① Chuỗi đèn báo rẽ
- ② Nắp chụp đèn đậu xe

Những chỉ dẫn thiết thực

Thay bóng đèn

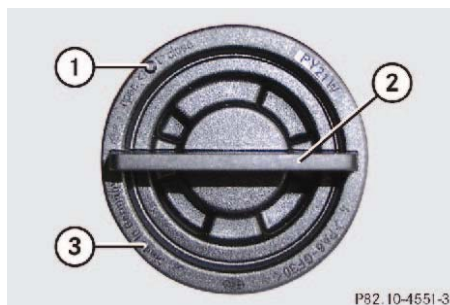
- ③ Nắp chụp đèn đậu xe
- ④ Nắp chụp đèn pha chính
- ⑤ Nắp chụp đèn bi-xenon



- ⑥ Chuôi đèn bên hông
- ⑦ Chuôi đèn pha

Thay bóng đèn báo rẽ phía trước

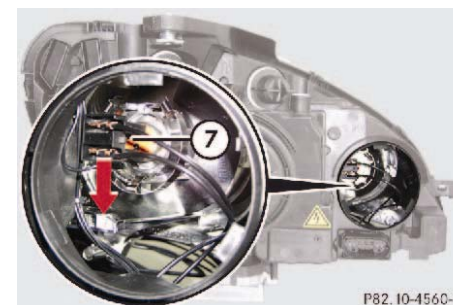
- ▶ Xoay chuôi đèn ① ngược chiều kim đồng hồ và tháo ra cùng với bóng đèn.
- ▶ Vừa vặn bóng đèn ngược chiều kim đồng hồ vừa ấn nhẹ, tháo bóng ra khỏi chuôi đèn.
- ▶ Lắp bóng mới vào và vặn theo chiều kim đồng hồ.



- ① Điểm đánh dấu
- ② Đầu gài
- ③ Chuôi đèn báo rẽ
- ▶ Đặt chuôi đèn ③ vào cụm đèn trước sao cho đầu gài ② hướng lên và điểm đánh dấu ① nằm trên cùng.
- ▶ Xoay chuôi đèn ③ theo chiều kim đồng hồ.

Thay bóng đèn pha trong cụm đèn pha

- ▶ Xoay nắp chụp ④ ngược chiều kim đồng hồ.



- ⑦ Chuôi đèn pha
- ▶ Đẩy bóng đèn tại đầu nối xuống đến khi nó lỏng ra.
- ▶ Tháo bóng đèn ra khỏi chuôi đèn ⑦, giữ phần đế (không phải ống thủy tinh).
- ▶ Ngắt kết nối của bóng đèn.
- ▶ Gắn dây nối vào bóng đèn mới.
- ▶ Đặt đèn vào trong cùng và đẩy đến khi vào khớp để đèn vừa khít vào đường rãnh trên chuôi đèn.
- ▶ Đóng nắp chụp lại và xoay theo chiều kim đồng hồ đến khi hoàn tất.

Thay bóng đèn

Thay bóng đèn bên hông và đèn đậu xe

- ▶ Xoay một trong hai nắp chụp ② hoặc ③ ngược chiều kim đồng hồ.
- ▶ Kéo chuỗi đèn ⑥ ra cùng với bóng đèn.
- ▶ Kéo bóng đèn ra khỏi chuỗi đèn.
- ▶ Gắn bóng mới vào chuỗi đèn
- ▶ Đặt chuỗi đèn vào cụm đèn trước và đẩy vào.
- ▶ Đóng nắp chụp lại và vặn theo chiều kim đồng hồ đến khi hoàn tất.

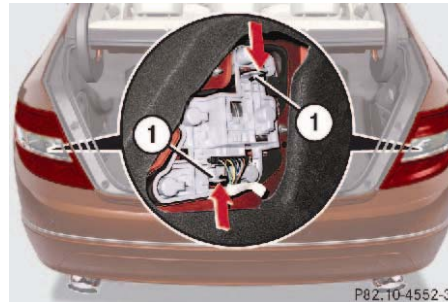
Thay bóng đèn trong cụm đèn sau

Đèn hậu

- ▶ Tắt hết đèn.
- ▶ Mở nắp khoang hành lý (▷ trang 80).
- ▶ Tháo tấm ốp thành xe.

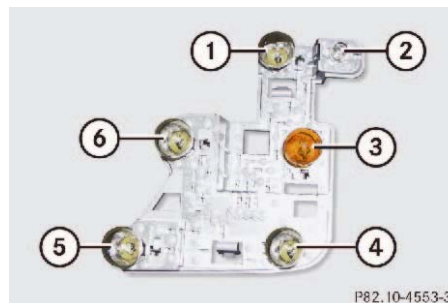
Hoặc

- ▶ Mở ngăn đựng vật dụng bên trái* hoặc bên phải trong khoang hành lý.



① Kẹp giữ

- ▶ Nhấn kẹp giữ ① đồng thời tháo chuỗi đèn ra cùng với bóng đèn.



Sơ đồ chuỗi đèn bên phải, hình ảnh đối xứng sẽ thể hiện cụm đèn bên trái

- ① Đèn sương mù phía sau/ đèn chiếu bên hông
 - ② Đèn chiếu bên hông
 - ③ Đèn báo rẽ
 - ④ Đèn đậu xe và đèn phanh/ đèn hậu
 - ⑤ Đèn đậu xe và đèn phanh/ đèn hậu
 - ⑥ Đèn lùi xe.
- ▶ Đẩy bóng đèn cần thay về phía sau và tháo ra khỏi chuỗi đèn ngược chiều kim đồng hồ.
 - ▶ Lắp bóng đèn mới vào chuỗi đèn và vặn theo chiều kim đồng hồ.
 - ▶ Đặt lại chuỗi đèn vào vị trí cũ gắn chắc chắn.
 - ▶ Đóng tấm ốp thành xe lại.

Những chỉ dẫn thiết thực

Thay lưỡi gạt trên thanh gạt nước

Thay lưỡi gạt trên thanh gạt nước


Lưu ý khi thay lưỡi gạt trên thanh gạt nước

Nguy cơ bị thương

Rút chìa khóa ra khỏi công tắc điện trước khi thay lưỡi gạt. Nếu không thanh gạt nước có thể chuyển động và làm bạn bị thương.

Nguy cơ tai nạn

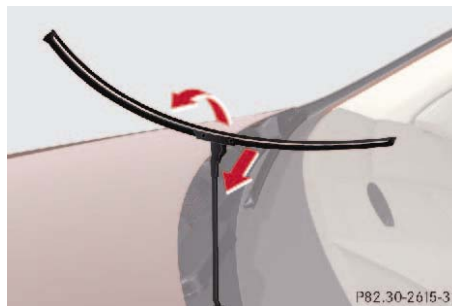
Lưỡi gạt là phụ tùng dễ bị mòn. Hãy thay mới định kỳ 2 lần/ năm, tốt nhất nên thay trong mùa thu và mùa xuân. Nếu không kính chắn gió sẽ không được gạt sạch nước hay tuyết. Vì vậy tầm quan sát của bạn sẽ bị ảnh hưởng và có thể dẫn đến tai nạn khi lái xe.

 Trong mọi trường hợp, không được mở nắp khoang động cơ khi tay đòn thanh gạt nước đang bị lật ra khỏi kính chắn gió. Nếu không bạn sẽ làm hỏng nắp khoang.

Xếp gọn tay đòn thanh gạt nước vào kính chắn gió khi bạn không thay lưỡi gạt. Nếu không bạn sẽ làm hỏng kính chắn gió.

Tháo ra

- ▶ Vận chìa khóa tới vị trí **0** trên công tắc khởi động
- ▶ Lật tay đòn thanh gạt nước ra khỏi kính chắn gió đến khi nó ngừng lại.
- ▶ Xoay lưỡi gạt thành một góc vuông.



Thanh gạt nước kính chắn gió và lưỡi gạt

- ▶ Tháo lưỡi gạt ra khỏi đầu kẹp trên tay đòn theo hướng mũi tên.

Lắp vào

- ▶ Đẩy lưỡi gạt vào tay đòn ngược hướng mũi tên.
- ▶ Xoay lưỡi gạt song song với tay đòn.
- ▶ Xếp gọn tay đòn vào kính chắn gió.

Lốp xe bị xì hơi

Lốp xe bị xì hơi

Xe của bạn có thể được trang bị:

- Bộ vá lốp xe TIREFIT (▷ trang 223) (nếu xe không có bánh dự phòng)
- Hệ thống kéo dài thời gian lái xe MOExtended run-flat* (▷ trang 202) (nếu xe không có bánh dự phòng)
- Bánh dự phòng khẩn cấp loại xếp gọn “Minispare”* (▷ trang 223)
- Bánh xe dự phòng* (▷ trang 223)

Sửa xe

- ▶ Dừng xe trên mặt phẳng, không bị trượt và càng xe đường đi càng tốt.
- ▶ Bật đèn báo nguy hiểm (đèn ưu tiên)
- ▶ Gài phanh tay chắc chắn.

Các xe có hộp số cơ khí

- ▶ Để số 1 hoặc số lùi.

Các xe có hộp số tự động*

- ▶ Gạt cần số về vị trí P

Đối với tất cả mọi xe

- ▶ Đặt tam giác cảnh báo (▷ trang 222) hoặc đèn cảnh báo ở một khoảng cách hợp lý. Lưu ý những quy định về pháp lý.

Dùng bộ vá lốp xe TIREFIT

Bạn có thể dùng bộ vá lốp xe TIREFIT để vá lại những lỗ nhỏ, đặc biệt là những lỗ thủng ở mặt gai (ta-lông). Bạn có thể dùng bộ TIREFIT khi nhiệt độ ngoài trời xuống dưới -20°C.

⚠ Nguy cơ tai nạn

Trong các tình huống sau, rủi ro mất an toàn là rất cao và bạn không dùng bộ TIREFIT được:

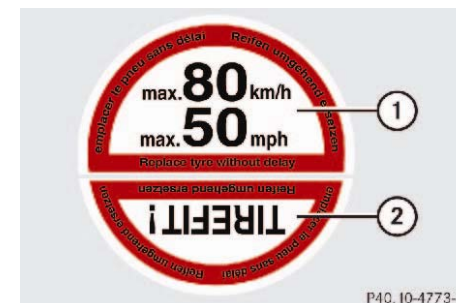
- Nếu có những vết cắt hoặc lỗ thủng lớn hơn 4mm
- Nếu mâm xe bị hỏng
- Nếu bạn lái xe với bánh xe bị xì hơi chỉ còn mức áp suất rất thấp.

Dừng tiếp tục lái. Hãy liên lạc với một trung tâm dịch vụ đạt tiêu chuẩn để yêu cầu sửa chữa.

Mercedes-Benz đề nghị bạn liên lạc với một trung tâm dịch vụ Mercedes-Benz để thực hiện công việc này. Đặc biệt những công việc đòi hỏi sự an toàn hoặc liên quan đến những hệ thống an toàn phải được thực hiện tại các trung tâm dịch vụ đạt chuẩn.

- ▶ Dừng tháo bất kỳ vật lạ nào cắm vào lốp xe ví dụ như ốc vít hoặc đinh.

- ▶ Lấy nhãn dán 2 đầu TIREFIT có chữ “max. 80km/h” và bơm điện trong hộp đựng dưới sàn khoang hành lý ra (▷ trang 223)



- ① Phần dành cho người lái

- ② Miếng dán lên bánh xe

- ▶ Dán phần ① của nhãn dán vào nơi người lái dễ nhìn thấy.

▷▷

Những chỉ dẫn thiết thực

Lốp xe bị xì hơi

- ▶ Dán phần ② của nhãn dán gần van lốp xe bị xì.

⚠ Nguy cơ bị thương

Không được để TIREFIT tiếp xúc với da, mắt hoặc quần áo của bạn.

- Nếu để TIREFIT tiếp xúc với da, mắt hoặc quần áo của bạn, hãy rửa ngay với nước sạch.
- Thay ngay quần áo đã bị tiếp xúc với TIREFIT.
- Nếu có các triệu chứng dị ứng, hãy liên hệ ngay với bác sĩ.

Để TIREFIT xa tầm với của trẻ em.

- Nếu nuốt phải TIREFIT, hãy súc miệng ngay lập tức và uống thật nhiều nước.
- Đừng cố gắng nôn ra. Hãy gọi ngay cho bác sĩ.
- Không được hít hơi của TIREFIT.

i Nếu TIREFIT bị chảy ra, hãy để cho chúng khô lại. Sau đó, bạn có thể bóc chúng ra như một tấm phim.

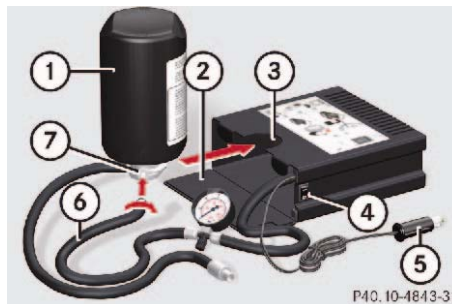
Nếu bị TIREFIT dính vào quần áo, hãy giặt bằng perchloroethylene (tetrachloetylen).

⚠ Nguy cơ bị thương

Tuân theo những quy định về an toàn của nhà sản xuất in trên nhãn dán của bơm điện.

i Xe của bạn có thể được trang bị hai bơm điện khác nhau. Loại 1 có thể được nhận biết qua một nắp vuông, phía sau vị trí của ống cao su nối với áp kế và dây cáp; loại 2 có áp kế được gắn tích hợp vào bơm điện tử.

Loại 1



Loại 1

- ① Chai đựng keo dán TIREFIT
- ② Nắp
- ③ Lỗ khuyết

④ Công tắc Bật/ tắt

⑤ Đầu nối điện và dây cáp

⑥ Ống bơm

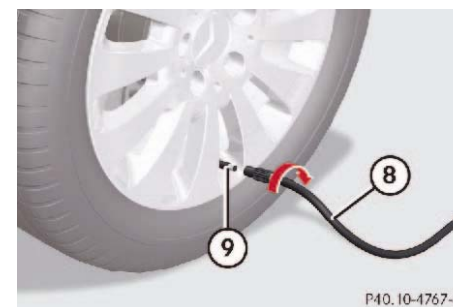
⑦ Đầu kẹp

▶ Mở nắp ② của bơm điện.

▶ Kéo đầu nối ⑤ và ống bơm ⑥ ra khỏi hộp đựng.

▶ Siết ống bơm ⑥ vào đầu kẹp ⑦ của chai đựng keo dán TIREFIT ①.

▶ Cắm đầu của chai chứa keo TIREFIT ① vào lỗ khuyết ③ của bơm điện.



⑧ Đầu vòi

⑨ Van lốp xe

▶ Tháo nắp van ⑨ của lốp xe bị xì hơi.

Lốp xe bị xì hơi



⑩ Ốc xả áp

(11) Áp kế

- ▶ Vặn chặt ốc xả áp ⑩ trên áp kế (11).
- ▶ Lắp đầu ống bơm ⑧ vào van ⑨.
- ▶ Gắn đầu nối ④ vào lỗ môi thuốc (▷ trang 185) hoặc vào ổ cắm 12V* trên xe của bạn (▷ trang 186).
- ▶ Vặn chìa khóa tới vị trí 1 trên công tắc khởi động (▷ trang 82).
- ▶ Nhấn công tắc bật/ tắt ④ trên bơm điện tới vị trí I.

Bơm điện bắt đầu hoạt động và lốp xe sẽ được bơm căng.

i Trước tiên, keo dán được bơm vào lốp. Áp suất có thể tăng nhẹ lên khoảng 5 bar. Đừng tắt bơm tăng áp trong giai đoạn này.

- ▶ Để bơm tiếp tục hoạt động khoảng 5 phút. Sau đó lốp xe sẽ có mức áp suất ít nhất 1,8 bar.

! Không để bơm điện hoạt động quá 6 phút không nghỉ nếu không nó sẽ bị quá nhiệt.

Bơm điện có thể hoạt động trở lại sau khi đã nguội bớt.

Nếu sau 5 phút mà áp suất chưa đạt mức 1,8 bar:

- ▶ Tắt bơm và tháo ra. Lái xe tới trước và lùi lại trong khoảng 10m. Làm như vậy để keo dán TIREFIT chảy đều.
- ▶ Tháo bình đựng keo dán ra khỏi bơm.
- ▶ Bơm lốp xe lại một lần nữa.

⚠ Nguy cơ tai nạn

Nếu không đạt được áp suất 1,8 bar sau 5 phút nghĩa là lốp xe đã bị hư hỏng nặng.

Đừng tiếp tục lái. Hãy liên lạc với một trung tâm dịch vụ đạt tiêu chuẩn để yêu cầu sửa chữa.

Mercedes-Benz đề nghị bạn liên lạc với một trung tâm dịch vụ Mercedes-Benz để thực hiện công việc này. Đặc biệt những công việc đòi hỏi sự an

toàn hoặc liên quan đến những hệ thống an toàn phải được thực hiện tại các trung tâm dịch vụ đạt chuẩn.

Nếu đạt mức 1,8 bar:

- ▶ Nhấn **0** trên công tắc bơm điện.

Bơm điện sẽ tắt.

- ▶ Tháo bơm.
- ▶ Tiếp tục đi xe ngay. Làm như vậy để keo dán TIREFIT chảy đều trong lốp xe.
- ▶ Dừng xe sau khi lái được 10 phút để kiểm tra lại áp suất lốp bằng bơm điện.

⚠ Nguy cơ tai nạn

Nếu áp suất lốp hạ xuống dưới 1,3 bar nghĩa là lốp xe đã bị hư hỏng nặng. Đừng tiếp tục lái. Hãy liên lạc với một trung tâm dịch vụ đạt tiêu chuẩn để yêu cầu sửa chữa. Mercedes-Benz đề nghị bạn liên lạc với một trung tâm dịch vụ Mercedes-Benz để thực hiện công việc này. Đặc biệt những công việc đòi hỏi sự an toàn hoặc liên quan đến những hệ thống an toàn phải được thực hiện tại các trung tâm dịch vụ đạt chuẩn.

▷▷

Những chỉ dẫn thiết thực

Lốp xe bị xì hơi

- ▶ Nếu áp suất lốp còn ít nhất 1,3 bar, điều chỉnh lại (xem giá trị đúng trên nắp lật vuông của bình nhiên liệu).

Để tăng áp suất: bật bơm điện.

Để giảm áp suất: mở ốc xả áp ⑩ trên áp kế (11).

- ▶ Lái xe đến một trung tâm dịch vụ đạt tiêu chuẩn gần nhất để thay lốp.
- ▶ Thay mới bộ vá xe TIREKIT càng sớm càng tốt tại một trung tâm dịch vụ đạt tiêu chuẩn, chẳng hạn như trung tâm dịch vụ Mercedes-Benz.

Nguy cơ tai nạn

Không vượt quá tốc độ 80km/h.

Nhãn dán “max. 80km/h” phải được dán ở nơi dễ thấy đối với người lái.

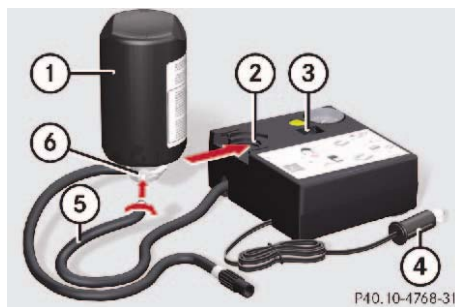
Các tính năng điều khiển xe sẽ bị ảnh hưởng.

Lưu ý về môi trường

Thải bỏ bộ vá xe TIREFIT đúng cách, bạn có thể mang đến trung tâm dịch vụ Mercedes-Benz.

- ▶ Thay mới bộ vá xe TIREFIT 4 năm/ lần tại một trung tâm dịch vụ đạt tiêu chuẩn như trung tâm dịch vụ Mercedes-Benz.

Loại 2



① Bình đựng keo dán TIREFIT

② Lỗ khuyết ③

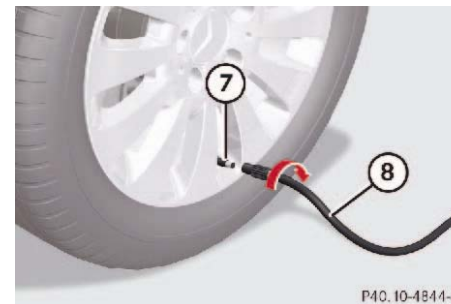
③ Công tắc Bật/ tắt

④ Đầu nối điện và dây cáp

⑤ Ống bơm

⑥ Đầu kẹp

- ▶ Kéo đầu nối ④ và ống bơm ⑤ ra khỏi hộp đựng.
- ▶ Siết ống bơm ⑥ vào đầu kẹp ⑦ của chai đựng keo dán TIREFIT ①.
- ▶ Cắm đầu của chai chứa keo TIREFIT ① vào lỗ khuyết ③ của bơm điện.



⑦ Đầu vòi

⑧ Van lốp xe

- ▶ Tháo nắp van ⑦ của lốp xe bị xì hơi.
- ▶ Lắp đầu ống bơm ⑧ vào van ⑦.
- ▶ Gắn đầu nối ④ vào lỗ mỗi thuốc (▷ trang 185) hoặc vào ổ cắm 12V* trên xe của bạn (▷ trang 186).
- ▶ Vận chia khóa tới vị trí 1 trên công tắc khởi động (▷ trang 82).

Lốp xe bị xì hơi

- ▶ Nhấn công tắc bật/ tắt ⑨ trên bơm điện tới vị trí I.

Bơm điện bắt đầu hoạt động và lốp xe sẽ được bơm căng.

- ❗ Trước tiên, keo dán được bơm vào lốp. Áp suất có thể tăng nhẹ lên khoảng 5 bar. Đừng tắt bơm tăng áp trong giai đoạn này.

- ▶ Để bơm tiếp tục hoạt động khoảng 5 phút. Sau đó lốp xe sẽ có mức áp suất ít nhất 1,8 bar.

- ❗ Không để bơm điện hoạt động quá 6 phút không nghỉ nếu không nó sẽ bị quá nhiệt.

Bơm điện có thể hoạt động trở lại sau khi đã nguội bớt.

Nếu sau 5 phút mà áp suất chưa đạt mức 1,8 bar:

- ▶ Tắt bơm và tháo ra. Lái xe tới trước và lùi lại trong khoảng 10m. Làm như vậy để keo dán TIREFIT chảy đều.
- ▶ Tháo bình đựng keo dán ra khỏi bơm.
- ▶ Bơm lốp xe lại một lần nữa.

⚠ Nguy cơ tai nạn

Nếu không đạt được áp suất 1,8 bar sau 5 phút

nghĩa là lốp xe đã bị hư hỏng nặng.

Đừng tiếp tục lái. Hãy liên lạc với một trung tâm dịch vụ đạt tiêu chuẩn để yêu cầu sửa chữa.

Mercedes-Benz đề nghị bạn liên lạc với một trung tâm dịch vụ Mercedes-Benz để thực hiện công việc này. Đặc biệt những công việc đòi hỏi sự an toàn hoặc liên quan đến những hệ thống an toàn phải được thực hiện tại các trung tâm dịch vụ đạt chuẩn.

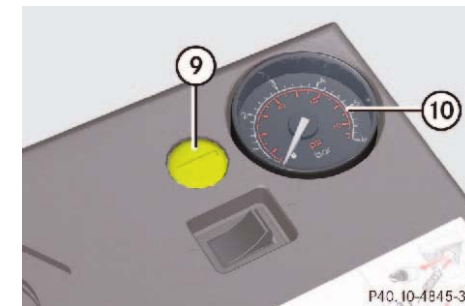
Nếu đạt mức 1,8 bar:

- ▶ Nhấn 0 trên công tắc bơm điện.
Bơm điện sẽ tắt.
- ▶ Tháo bơm.
- ▶ Tiếp tục đi xe ngay. Làm như vậy để keo dán TIREFIT chảy đều trong lốp xe.
- ▶ Dừng xe sau khi lái được 10 phút để kiểm tra lại áp suất lốp bằng bơm điện.

⚠ Nguy cơ tai nạn

Nếu áp suất lốp hạ xuống dưới 1,3 bar nghĩa là lốp xe đã bị hư hỏng nặng. Đừng tiếp tục lái. Hãy liên lạc với một trung tâm dịch vụ đạt tiêu chuẩn để yêu cầu sửa chữa. Mercedes-Benz đề nghị bạn

liên lạc với một trung tâm dịch vụ Mercedes-Benz để thực hiện công việc này. Đặc biệt những công việc đòi hỏi sự an toàn hoặc liên quan đến những hệ thống an toàn phải được thực hiện tại các trung tâm dịch vụ đạt chuẩn.



⑨ Nút xả áp

⑩ Áp kế


- ▶ Nếu áp suất lốp còn ít nhất 1,3 bar, điều chỉnh lại (xem giá trị đúng trên nắp lật vuông của bình nhiên liệu).

▷▷

Những chỉ dẫn thiết thực

Lốp xe bị xì hơi

Để tăng áp suất: bật bơm điện.

Để giảm áp suất: mở ốc xả áp  trên áp kế (11).

- ▶ Lái xe đến một trung tâm dịch vụ đạt tiêu chuẩn gần nhất để thay lốp.
- ▶ Thay mới bộ vá xe TIREKIT càng sớm càng tốt tại một trung tâm dịch vụ đạt tiêu chuẩn, chẳng hạn như trung tâm dịch vụ Mercedes-Benz.

Nguy cơ tai nạn

Không vượt quá tốc độ 80km/h.

Nhãn dán “max. 80km/h” phải được dán ở nơi dễ thấy đối với người lái.

Các tính năng điều khiển xe sẽ bị ảnh hưởng.

Lưu ý về môi trường

Thải bỏ bộ vá xe TIREFIT đúng cách, bạn có thể mang đến trung tâm dịch vụ Mercedes-Benz.

- ▶ Thay mới bộ vá xe TIREFIT 4 năm/ lần tại một trung tâm dịch vụ đạt tiêu chuẩn như trung tâm dịch vụ Mercedes-Benz.

Đổi bánh xe và lắp bánh dự phòng*

Nguy cơ tai nạn

Kích thước mâm xe và cỡ lốp của bánh dự phòng* hoặc bánh dự phòng khẩn cấp* có thể khác với bánh xe trang bị tiêu chuẩn.

Các tính năng điều khiển xe có thể bị thay đổi khi lắp bánh dự phòng loại nhỏ “Minispare”/ bánh dự phòng khẩn cấp loại chưa bơm căng*. Hãy điều chỉnh cách lái phù hợp.

Bánh dự phòng loại nhỏ “Minispare”/ bánh dự phòng khẩn cấp loại chưa bơm căng* chỉ là biện pháp tạm thời. Không vượt quá tốc độ 80km/h và đừng tắt ESP®.

Nguy cơ tai nạn

Thay bánh dự phòng loại nhỏ “Minispare”/ bánh dự phòng khẩn cấp loại chưa bơm căng* bằng bánh xe mới ngay khi có thể tại một trung tâm dịch vụ đạt tiêu chuẩn. Mercedes-Benz đề nghị bạn liên lạc với một trung tâm dịch vụ Mercedes-Benz để thực hiện công việc này. Đặc biệt những công việc đòi hỏi sự an toàn hoặc liên quan đến

những hệ thống an toàn phải được thực hiện tại các trung tâm dịch vụ đạt chuẩn.

Đừng bao giờ lái xe khi cả 2 bánh xe đều là bánh dự phòng loại nhỏ “Minispare”*.

Sửa xe

- ▶ Đậu xe như hướng dẫn (▷ trang 291).
- ▶ Tất cả mọi người trên xe đều phải ra khỏi xe. Chú ý tình trạng giao thông khi bước ra ngoài.
- ▶ Tất cả mọi người đều phải đứng ở khu vực an toàn trong khi thay bánh xe, chẳng hạn như đứng sau vạch chắn.
- ▶ Tháo rơmoóc nếu có.
- ▶ Canh bánh xe thẳng.
- ▶ Lấy những vật sau ra khỏi hộp đựng đồ nghề dưới sàn khoang hành lý.
 - Bánh dự phòng loại nhỏ “Minispare”* nếu cần.
 - Bộ đồ nghề và con đội.

Lốp xe bị xì hơi

⚠ Nguy cơ bị thương

Con đội (kích) chỉ được dùng để nâng và giữ xe một thời gian ngắn trong lúc thay bánh xe. Hãy đậu xe trên một bề mặt bằng phẳng nếu bạn định kiểm tra sửa chữa dưới gầm xe.

Phải đảm bảo con đội được đặt trên bề mặt cứng chắc, bằng phẳng và không bị trượt. Không được dùng giá đỡ bằng gỗ hoặc những vật tương tự. Con đội sẽ không đủ khả năng chịu tải do giới hạn độ cao.

Không được khởi động máy trong lúc đang thay bánh xe.

Không được nằm dưới gầm xe khi đang nâng xe bằng con đội. Có thể xảy ra trường hợp xe bị trượt ra ngoài con đội khi động cơ khởi động hoặc khi đóng mở nắp khoang hành lý.

Nâng xe

- ▶ Giữ xe cố định để đề phòng lăn bánh bằng cách chêm bánh xe có trong bộ đồ nghề theo xe hoặc những vật tương tự, ví dụ như viên đá lớn.



Giữ xe thăng bằng trên bề mặt phẳng (hình minh họa).

- ▶ Trên bề mặt bằng phẳng, đặt đế chêm bánh xe hoặc những vật tương tự ở phía trước và sau bánh xe chéo góc với bánh xe cần thay.



Giữ xe thăng bằng trên bề mặt dốc (hình minh họa).

- ▶ Trên bề mặt dốc, đặt đế chêm bánh xe hoặc những vật tương tự ở phía dưới cả 2 bánh xe của cầu xe còn lại.

⚠ Nguy cơ bị thương

Chỉ nâng xe trên bề mặt bằng phẳng hoặc sườn dốc nhẹ. Nếu không xe có thể bị trượt khỏi con đội, gây thương tích cho bạn và người khác.



Mâm xe bằng thép.

- ▶ Xe có mâm thép: Cần thận đưa tay vào giữa hai khoảng hở của mâm xe để tháo ra.

▷▷

Những chỉ dẫn thiết thực

Lốp xe bị xì hơi



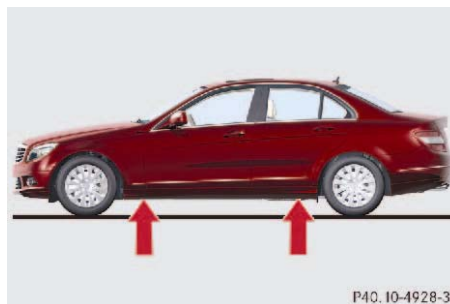
- ▶ Nới lỏng các bu-lông của bánh xe cần thay một vòng; đừng tháo hẳn các bu-lông ra.

⚠ Nguy cơ tai nạn

Nếu bạn không cố định được con đội đúng cách, xe có thể:

- Trượt khỏi con đội
- Làm bạn và người khác bị thương
- Bị hư hại

Việc lắp con đội đúng cách tại các điểm kê là rất quan trọng. Trước khi lắp con đội, hãy giữ bỏ tất cả đất hoặc vật bám ở các điểm kê. Lưu ý rằng bạn phải định vị con đội ở khoảng giữa các điểm kê.



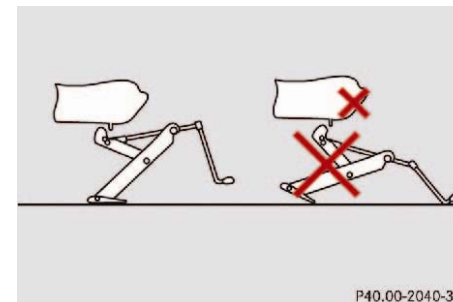
Các điểm kê của con đội ở phía sau và xe của các bánh xe trước và ở trước và xe của các bánh xe sau. (xem mũi tên).



① Điểm kê

② Con đội

- ▶ Đặt con đội ② tại điểm kê ①.



- ▶ Phải đảm bảo rằng đế của con đội nằm ngay dưới điểm kê.
- ▶ Quay tay quay đến khi lốp xe được nâng lên cách mặt đất khoảng 3 cm.
- ▶ Tháo các bu-lông trên bánh xe.
- ⚠ Không đặt bu-lông trên cát hay ở nơi bẩn. Chúng sẽ làm hư hại ren của bu-lông và trục bánh xe.
- ▶ Tháo bánh xe ra.

Lắp bánh xe mới

⚠ Nguy cơ tai nạn

Thay ngay các bu-lông đã bị hư hại hoặc rỉ sét.

Không bao giờ được tra dầu hay mỡ vào bu-lông bánh xe.

Lốp xe bị xì hơi

⚠ Nguy cơ tai nạn

Nếu ren của trục bánh xe đã bị hư hại, bạn không được tiếp tục lái xe. Hãy liên lạc với một trung tâm dịch vụ đạt tiêu chuẩn để yêu cầu sửa chữa. Mercedes-Benz đề nghị bạn liên lạc với một trung tâm dịch vụ Mercedes-Benz hoặc Dịch vụ 24h để thực hiện công việc này. Đặc biệt những công việc đòi hỏi sự an toàn hoặc liên quan đến những hệ thống an toàn phải được thực hiện tại các trung tâm dịch vụ đạt chuẩn.

⚠ Nguy cơ tai nạn

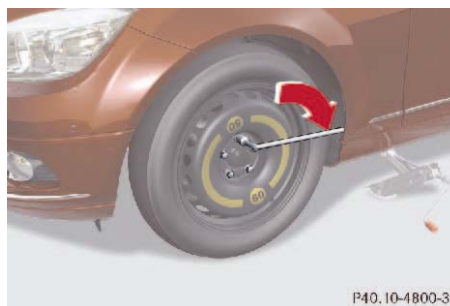
Chỉ dùng các bu-lông bánh xe được chế tạo riêng cho xe và bánh xe. Vì lý do an toàn, Mercedes-Benz đề nghị bạn chỉ dùng bu-lông bánh xe đã được chấp thuận cho các loại xe Mercedes-Benz. Các loại bu-lông khác có thể bị lỏng.

Không xiết chặt các bu-lông khi vẫn còn nâng xe bằng con đội. Xe có thể bị đổ khỏi con đội.



P40.10-4860-31

- ▶ Làm sạch mặt tiếp xúc của bánh xe và trục bánh xe.
- ▶ Đặt bánh dự phòng loại nhỏ “Minispare” hoặc bánh dự phòng thông thường vào trục bánh xe và đẩy vào.



P40.10-4800-31

- ▶ Xiết các bu-lông bằng tay.

Hạ xe xuống

- ▶ Hạ xe xuống. Để làm việc này, bạn quay tay quay của con đội ngược chiều kim đồng hồ đến khi xe đậu chắc chắn trên mặt đất.
- ▶ Đặt con đội sang một bên.



P40.10-4801-31

① - ⑤ Các bu-lông bánh xe.

- ▶ Xiết đều các bu-lông đối diện nhau theo thứ tự: ①, ③, ⑤, ②, ④. Mô-men xoắn phải đạt **130Nm**.

⚠ Nguy cơ tai nạn

Kiểm tra ngay lực xiết sau khi vừa thay bánh xe. Bánh xe có thể bị lỏng nếu mô-men xoắn không đạt **130Nm**.



Những chỉ dẫn thiết thực

Lốp xe bị xì hơi

- ▶ Xếp con đội lại như lúc đầu và cất vào hộp đựng đồ nghề trong khoang hành lý.

Với các xe có bánh dự phòng loại nhỏ “Minispare”*

- ▶ Cho bánh xe bị hỏng vào vỏ đựng kèm theo bánh dự phòng loại nhỏ “Minispare”* và cất vào khoang hành lý.

Hoặc

- ▶ Tùy vào kích thước bánh xe, bạn có thể cho bánh xe đã bị thay vào ngăn đựng bánh xe. Trong trường hợp này, bạn cần tháo khay đựng đồ nghề trong hộp đựng bánh xe và để nó trong khoang hành lý.

Hệ thống kéo dài thời gian đi đường MOExtended run-flat*

Hệ thống kéo dài thời gian đi đường MOExtended run-flat chỉ được dùng kèm theo hệ thống cảnh báo sụt giảm áp suất lốp*.

i Quãng đường tối đa cho phép để xe tiếp tục đi khi lốp xe bị xì hơi được tính từ lúc thông báo sụt giảm áp suất lốp xuất hiện trên màn hình điện tử đa chức năng.

Bạn không được lái xe quá tốc độ 80 km/h.

Nguy cơ tai nạn

Các tính năng điều khiển của xe sẽ không thể hiện khi xe đang ở chế độ run-flat, ví dụ:

- Khi rẽ cua
- Khi phanh
- Khi tăng tốc đột ngột

Phải điều chỉnh cách lái xe của bạn cho phù hợp và tránh những thay đổi đột ngột về hướng lái và bất ngờ tăng tốc, cũng như bạn phải cẩn thận khi lái xe qua chướng ngại vật (ví dụ như vỉa hè, ổ gà), và địa hình xấu. Cần đặc biệt lưu ý vấn đề này khi xe đang chịu tải nặng.

Quãng đường tối đa cho phép để có thể tiếp tục lái với chế độ run-flat tùy thuộc vào tải trọng trên xe. Nó có thể ngắn hơn nếu để tốc độ cao, tải nặng, tăng tốc đột ngột và/ hoặc đảo lái, điều kiện mặt đường, nhiệt độ bên ngoài,... hoặc dài hơn nếu bạn lái xe cẩn thận và ổn định.

Đừng tiếp tục lái xe ở chế độ run-flat nếu:

- Bạn nghe thấy tiếng nổ
- Xe bị lắc
- Bạn thấy khói và mùi cao su
- ESP® đang can thiệp
- Có những vết rách ở thành lốp xe.

Sau khi lái xe ở chế độ run-flat, bạn phải kiểm tra mức độ hư hại của mâm xe ở một trung tâm dịch vụ đạt tiêu chuẩn. Trong mọi trường hợp, lốp xe phải được thay mới.

Mercedes-Benz đề nghị bạn liên lạc với một trung tâm dịch vụ Mercedes-Benz để thực hiện công việc này. Đặc biệt những công việc đòi hỏi sự an toàn hoặc liên quan đến những hệ thống an toàn phải được thực hiện tại các trung tâm dịch vụ đạt chuẩn.

i Khi bạn thay một hoặc tất cả các bánh xe, phải đảm bảo rằng bạn chỉ dùng các lốp xe có ký hiệu MOExtended theo kích thước cụ thể cho xe.

Bình ắc-quy

Bình ắc-quy

Lưu ý về ắc-quy

Để đảm bảo tuổi thọ của bình ắc-quy, nên luôn luôn sạc đủ.






Bạn nên kiểm tra việc nạp bình thường xuyên hơn nếu bạn thường dùng xe cho những chặng đường ngắn hoặc đậu một chỗ trong một thời gian dài.

Để ngăn ngừa nguy cơ rò rỉ sét, chỉ sử dụng loại bình ắc-quy có nắp thông gió ở giữa. Mercedes-Benz đề nghị bạn chỉ dùng loại bình ắc-quy đã được Mercedes-Benz thử nghiệm và chấp thuận sử dụng cho xe của bạn.

Hãy để trung tâm dịch vụ Mercedes-Benz tư vấn cho bạn nếu bạn định không dùng xe trong một thời gian dài.

Nguy cơ bị thương

Tuân thủ những quy định an toàn và có những biện pháp bảo vệ khi tiếp xúc hoặc thao tác liên quan đến bình ắc-quy.

	Rủi ro cháy nổ
	Cấm lửa, lửa trần và khói khi thao tác với bình ắc-quy. Tránh tia lửa điện.
	Axít trong ắc-quy là chất ăn da. Tránh để dính vào da, mắt hay quần áo.
	Mặc trang phục bảo hộ lao động, đặc biệt là đeo găng tay và đeo mặt nạ.
	Đeo kính bảo vệ mắt
	Nếu bị axit bắn vào phải rửa sạch ngay bằng nước sạch. Hỏi ý kiến bác sĩ nếu cần. Để xa trẻ em.
	Đọc kỹ sách hướng dẫn này.

Lưu ý về môi trường

Không vứt ắc-quy chung với rác sinh hoạt. Hãy xả bỏ ắc-quy đúng cách để bảo vệ môi trường. Bạn có thể mang đến trung tâm dịch vụ Mercedes-Benz hoặc một điểm thu gom bình ắc-quy cũ.

Nguy cơ bị thương

Vì lý do an toàn, Mercedes-Benz đề nghị bạn chỉ sử dụng bình ắc-quy đã được Mercedes-Benz thử nghiệm và chấp nhận cho xe của bạn. Những loại bình ắc-quy này sẽ tăng khả năng bảo vệ người đi xe trước nguy cơ bỏng axit nếu bình ắc-quy bị hư hại trong tai nạn.

Để tránh bị bỏng axit, phải tuân thủ những quy định an toàn sau đây khi xử lý bình ắc-quy:

- Không đứng dựa vào bình ắc-quy.
- Không được đặt bất kỳ vật kim loại nào lên bình ắc-quy. Nếu không bạn có thể gây ra đoản mạch và hỗn hợp khí dễ cháy của bình ắc-quy có thể sẽ bị bốc cháy.



Bình ắc-quy

- Phải chắc chắn rằng bạn sẽ không gây ra hiện tượng tĩnh điện, ví dụ như khi mặc đồ vải tổng hợp hoặc do ma sát với vải. Do đó bạn cũng không được kéo hoặc trượt bình ắc-quy trên thảm hoặc mặt vải tổng hợp.
- Không được chạm ngay vào bình ắc-quy. Để tránh hiện tượng tĩnh điện có thể xảy ra, phải bước ra khỏi xe và chạm vào thân xe.
- Không được dùng vải để lau bình ắc-quy. Nó có thể phát nổ do tĩnh điện hoặc tạo ra tia lửa điện.

! Tắt động cơ và rút chìa khóa xe trước khi tháo hay ngắt đầu kẹp của bình ắc-quy. Nếu không bạn sẽ làm hỏng các chi tiết điện tử như bộ chia điện.

Kiểm tra ắc-quy khởi động và thay mới nếu cần thiết tại một trung tâm dịch vụ đạt tiêu chuẩn, chẳng hạn như trung tâm dịch vụ Mercedes-Benz, ít nhất 2 năm/ lần hoặc sau 20.000 km.

i Mercedes-Benz đề nghị bạn yêu cầu một trung tâm dịch vụ đạt tiêu chuẩn chẳng hạn như trung tâm dịch vụ Mercedes-Benz để thực hiện những công việc liên quan đến bình ắc-quy như tắt nguồn, tháo ra, nạp bình hoặc thay mới.

Tùy theo loại động cơ, xe của bạn sẽ được trang bị bình ắc-quy trong khoang hành lý hoặc trong khoang động cơ. Nó sẽ được đặt bên phải (theo

chiều xe chạy) ở ngăn đựng bánh xe dự phòng, hoặc phía trước vách ngăn bên phải khoang động cơ.

Ngắt bình ắc-quy

! Luôn thực hiện thao tác ngắt bình ắc-quy theo trình tự sau. Không được hoán đổi đầu kẹp nếu không bạn sẽ làm hư hại toàn bộ hệ thống điện của xe.

- ▶ Đạp phanh chắc chắn và gạt cần số về vị trí **P** đối với các xe có hộp số tự động*.
- ▶ Tắt tất cả các thiết bị tiêu thụ điện trên xe.
- ▶ Vận chìa khóa tới vị trí **0** trên công tắc khởi động và rút chìa khóa ra.
- ▶ Mở nắp khoang động cơ.
- ▶ Tháo cực âm của bình ắc-quy bằng chia vặn ốc 10 mm (cờ-lê 10mm)
- ▶ Tháo nắp đậy cực dương.
- ▶ Tháo đầu kẹp cực dương ra khỏi bình ắc-quy.
- ▶ Ngắt ống thông hơi.

Tháo bình ắc-quy

- ▶ Ngắt bình ắc-quy (▷ trang 302).
- ▶ Tháo ốc bình ắc-quy.
- ▶ Lấy bình ắc-quy ra.

Sạc và lắp bình ắc-quy

⚠ Nguy cơ bị thương

Chỉ nạp bình ắc-quy đang gắn trên xe bằng bộ nạp ắc-quy đã được Mercedes-Benz thử nghiệm và chấp thuận. Chúng có thể nạp đầy ắc-quy trong khi bình ắc-quy vẫn đang gắn trên xe. Nếu không hệ thống điện của xe sẽ bị trục trặc. Chỉ thực hiện việc nạp điện cho bình ắc-quy tại nơi thông thoáng. Bởi vì khi bình ắc-quy được nạp điện, khí có thể thoát ra và tạo ra những tiếng nổ nhỏ.


Điều này có thể làm cho bạn hoặc người khác bị thương hoặc có thể làm hỏng sơn của xe hoặc có thể gây ra sự ăn mòn axit đối với xe của bạn.

Bạn có thể tìm hiểu thêm thông tin về các bộ nạp điện cho phép nạp điện bình ắc-quy mà không cần tháo bình ắc-quy tại các trung tâm dịch vụ chuyên nghiệp, ví dụ như tại Trung tâm Dịch vụ của Mercedes-Benz.

Kích đề

Nguy cơ bị thương

Có thể xảy ra tình trạng bỏng axit khi đang nạp điện bình ắc-quy gây ra bởi khí thoát ra từ bình ắc-quy. Không đứng dựa vào bình ắc-quy khi đang tiến hành nạp điện.

 Chỉ dùng bộ nạp điện có điện thế nạp tối đa 14,8V.


- ▶ Nạp ắc-quy, lưu ý những chỉ dẫn thực hiện của bộ nạp.
- ▶ Gắn lại bình ắc-quy.


Để gắn lại bình ắc-quy, làm theo các bước được nêu trong phần “Tháo bình ắc-quy” với thứ tự ngược lại.

Nguy cơ bị thương

Axit trong ắc-quy là chất ăn da. Tránh để dính vào da, mắt hay quần áo.

Nối điện cho bình ắc-quy

 Chỉ được nối điện lại cho bình ắc-quy theo trình tự sau đây. Không được hoán đổi vị trí của kẹp nối. Nếu không bạn sẽ có thể làm hỏng hệ thống điện của xe.

- ▶ Tắt các thiết bị điện tử.
 - ▶ Gắn kẹp nối cực dương và đậy nắp.
 - ▶ Gắn kẹp nối cực âm.
 - ▶ Gắn ống thông hơi. Phải chắc chắn rằng nắp ắc-quy được gắn chặt giữa bình ắc-quy và ống thông hơi.
 - ▶ Đóng nắp ca pô lại.
-  Nếu nguồn điện ắc-quy bị gián đoạn (ví dụ nếu nó tắt kết nối), bạn phải làm các công việc sau:
- Cài đặt lại cửa sổ trời mui trượt* (▷ trang 171).
 - Cài đặt lại cửa sổ trời mui trượt panorama* (▷ trang 176)
 - Khởi động lại chức năng gấp các gương chiếu hậu ngoại thất ra/vào tự động* bằng cách mở các gương này ra một lần (▷ trang 90).


Kích đề để khởi động

Kích đề cho xe

Nếu bình ắc-quy của xe bạn đã hết điện, động cơ xe có thể được kích đề nhờ một xe khác hoặc nhờ một bình ắc-quy khác thông qua các đầu rẽ nhánh.

Để dễ thực hiện, xe bạn sẽ được trang bị tiếp điểm âm và dương trong khoang động cơ.

Làm theo các bước sau:

- Kích đề chỉ được tiến hành khi động cơ và bộ xúc tác bị lạnh.
 - Không được khởi động động cơ khi bình ắc-quy bị đông cứng. Làm tan ắc-quy trước.
 - Chỉ kích đề từ các bình ắc quy có hiệu điện thế định mức là 12V.
 - Chỉ sử dụng các đầu rẽ nhánh có chức năng chống lại sự phân cực và có đủ tiết diện và các kẹp nối dây được cách điện với nhau.
-  Các đầu rẽ nhánh có chức năng chống lại sự phân cực và thông tin thêm về sự khởi động bắt cầu có thể được tìm thấy tại bất kỳ Trung tâm Dịch vụ nào của Mercedes-Benz.

▷▷

Những chỉ dẫn thiết thực

Kích đề

⚠ Tránh nạp lại và kéo và kéo dài thời gian nạp.

Đừng bao giờ khởi động xe bằng bộ nạp nhanh.

⚠ Nguy cơ bị thương

Có thể xảy ra tình trạng bỏng axit khi đang kích đề gây ra bởi khí thoát ra từ bình ắc-quy. Không đứng dựa vào bình ắc-quy khi kích đề.

⚠ Nguy cơ cháy nổ

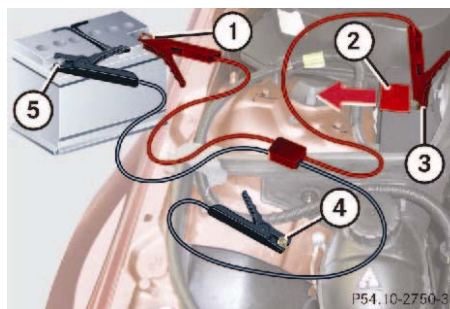
Khí thoát ra từ bình ắc-quy trong lúc kích đề có thể gây ra những tiếng nổ nhỏ. Tránh bật lửa. Không để bình ắc-quy gần lửa trần và không hút thuốc.

Tuân thủ những chỉ dẫn an toàn và có những biện pháp bảo vệ khi làm việc với bình ắc-quy. Bạn sẽ thấy những thông tin này trong mục “Bình ắc-quy” ở mục lục.

- ▶ Nếu xe của bạn đang được được kích đề bằng một xe khác, phải đảm bảo là hai xe không va chạm với nhau.
- ▶ Đạp phanh.
- ▶ **Hộp số cơ khí:** Về số mo.

- ▶ **Hộp số tự động***: Gạt cần số về vị trí **P**.
- ▶ **Với mọi xe:** tắt hết các trang thiết bị tiêu thụ điện.

Các tiếp điểm âm và dương được bố trí trong khoang động cơ, phía bên phải của xe.



- ① Cực dương của bình ắc-quy cho điện
 - ② Nắp đậy
 - ③ Tiếp điểm dương trên xe
 - ④ Tiếp điểm âm trên xe
 - ⑤ Cực âm của bình ắc-quy cho điện
- ▶ Đẩy nắp tiếp điểm dương ③ theo hướng mũi tên.
 - ▶ Nối cực dương ① của bình ắc-quy cho điện với tiếp điểm dương ③ trên xe của bạn, gắn dây kích đề vào bình ắc-quy cho điện trước.

- ▶ Khởi động xe cho điện và để động cơ chạy không tải.
- ▶ Nối cực âm của bình ắc-quy cho điện với tiếp điểm âm trên xe của bạn, gắn dây kích đề vào bình ắc-quy cho điện trước.
- ▶ Khởi động xe.
- ▶ Các trang thiết bị tiêu thụ điện có thể bật lên lại. Nhưng đừng bật đèn.
- ▶ Trước tiên tháo đầu rẽ nhánh ra khỏi các cực âm ④ và ⑤, sau đó tháo khỏi các cực dương ① và ③.
- ▶ Kiểm tra bình ắc-quy tại xưởng dịch vụ đạt chuẩn, chẳng hạn như trung tâm dịch vụ Mercedes-Benz.

Kéo xe và kéo để khởi động

Kéo xe và kéo để khởi động

Những điểm cần lưu ý

Nguy cơ tai nạn


Khi kéo xe, bạn phải dùng một đòn kéo cố định nếu:

- Động cơ không hoạt động
- Hệ thống phanh bị lỗi
- Điện thế cung cấp cho hệ thống điện của xe đã bị hỏng.

Nếu động cơ không hoạt động, sẽ không có trợ lực cho tay lái và hệ thống phanh.

Tốt hơn nên dùng một xe tải hoặc xe kéo để chuyên chở chiếc xe đó thay vì bạn phải kéo nó đi. Nếu phải kéo xe, bạn cần dùng một đòn kéo cố định.


Lưu ý những quy định pháp lý ở những nước có liên quan khi bạn cần kéo xe.

 Bạn có thể kéo xe tối đa 50km. Không được vượt quá tốc độ kéo 50km/h.


Nếu quãng đường kéo xe dài hơn 50km, phải tháo trực truyền động (trục các-đăng) của cầu dẫn động ra.

- Không được kéo xe có hộp số tự động*.
- Nếu động cơ không hoạt động, cố gắng kích để để khởi động (▷ trang 303).
- Nếu không thể kích để cho xe, hãy kéo tới một xưởng dịch vụ đạt chuẩn gần nhất, chẳng hạn như trung tâm dịch vụ Mercedes-Benz.
- Nếu kéo chiếc xe đã bị hỏng hộp số, phải tháo trực truyền động ra.
- Cần số phải ở vị trí **N** trên xe có hộp số tự động*.
- Nếu bạn phải kéo xe một quãng đường dài, bạn phải nâng cầu sau lên.
- Trước khi kéo xe, phải đảm bảo bình ắc-quy được nối và nạp đầy. Nếu không:
 - Bạn không thể bật công tắc điện được
 - Bạn không thể gạt cần số về vị trí **N** (trên các xe có hộp số tự động*)

- Bạn không có trợ lực khi phanh.
- Công tắc điện phải được tắt nếu bạn kéo xe có cầu trước/ cầu sau nâng lên. Nếu không ESP® sẽ can thiệp và làm hỏng hệ thống phanh.

 Tắt tính năng khóa cửa tự động trước khi kéo xe, nếu không bạn sẽ bị nhốt bên ngoài khi đẩy hoặc kéo xe.

Tắt chức năng Bảo vệ chống kéo xe trước khi kéo xe (▷ trang 72).

 Chỉ gắn dây cáp kéo xe hoặc đòn kéo vào móc kéo hoặc khớp bi. Nếu không, bạn sẽ làm hỏng xe.

Gắn móc kéo

Cụm móc kéo tháo lắp được lắp ở cản xe. Bạn sẽ thấy chúng sau nắp đậy phía trước và sau xe bên tay phải.

Các xe có rơmoóc: xe của bạn không có ổ cắm có ren để bắt vào móc kéo. Nếu bạn định dùng xe để kéo một xe khác, hãy xếp khớp bị lại và gài dây kéo vào đó (▷ trang 211).

Mở nắp đậy phía trước



Cẩn trước

① Nắp đậy

- ▶ Nhấn vào phần đánh dấu trên nắp đậy ①.
- ▶ Gỡ nắp ① ra khỏi ô trống nhưng đừng tháo ra.

Mở nắp đậy phía sau



Cẩn sau

① Nắp đậy

- ▶ Nhấn vào phần đánh dấu trên nắp đậy ①.
- ▶ Gỡ nắp ① ra khỏi ô trống nhưng đừng tháo ra.

Gắn giữ móc kéo

- ▶ Lấy móc kéo và chia vận bánh xe ra khỏi bộ dụng cụ theo xe.
- ▶ Vận móc kéo theo chiều kim đồng hồ đến khi tới điểm dừng.
- ▶ Lắp chia vận bánh xe vào móc kéo và xiết chặt.

Kéo xe và kéo để khởi động

Kéo xe

! Phải tắt động cơ trước khi xe bị kéo đi với cầu trước nâng lên hoặc nếu phanh tay được kiểm tra bằng lực kéo. Nếu không ESP® sẽ can thiệp và làm hỏng hệ thống phanh.

Các xe có hộp số cơ khí

- ▶ Vận chìa khóa tới vị trí **2** trên công tắc khởi động
- ▶ Chuyển về số 0.

Các xe có hộp số tự động*

- ▶ Vận chìa khóa tới vị trí **2** trên công tắc khởi động
- ▶ Gạt cần số tới vị trí **N**.

Kéo để khởi động (khởi động xe trong trường hợp khẩn cấp)

Cần lưu ý:

- Không được kéo xe để khởi động các xe có hộp số tự động*
- Phải nối bình ắc-quy.

- Động cơ và bộ chuyển đổi xúc tác phải nguội.
- Tránh những lần thử liên tục và kéo dài.

Với các xe có hộp số cơ khí:

- ▶ Vận chìa khóa tới vị trí 2 trên công tắc khởi động
- ▶ Chuyển về số 0.
- ▶ Kéo xe hoặc để xe lăn đi.
- ▶ Chọn số phù hợp và từ từ thả bàn đạp ly hợp (bàn đạp côn). Không đạp ga.

Động cơ sẽ khởi động.

Tháo móc kéo

- ▶ Lấy chìa vận bánh xe ra khỏi bộ dụng cụ (▷ trang 223).
- ▶ Lắp chìa vận bánh xe vào móc kéo và vận ngược chiều kim đồng hồ.
- ▶ Tháo móc kéo ra.
- ▶ Đóng nắp đậy và ấn nhẹ để vào khớp.
- ▶ Trả móc kéo và chìa vận bánh xe vào bộ dụng cụ.

Vận chuyển xe

Có thể dùng móc kéo để kéo xe lên xe tải hoặc rơmoóc để vận chuyển đi.

! Chìa buộc xe ở bánh và mâm xe, không buộc vào các chi tiết khác trên xe như cầu xe hay các chi tiết lái. Nếu không sẽ làm hỏng xe.

Các xe có hộp số cơ khí

- ▶ Trả về số 0.

Các xe có hộp số tự động*

- ▶ Vận chìa khóa tới vị trí **2** trên công tắc khởi động
- ▶ Gạt cần số về vị trí **N**.

Cầu chì

Lưu ý khi thay cầu chì

Những cầu chì của xe được thiết kế để ngắt các mạch điện bị hỏng. Nếu cầu chì nổ, các bộ phận của mạch điện và chức năng của chúng sẽ ngừng hoạt động.

i Cầu chì đã nổ phải được thay thế bằng cầu chì cùng loại (được phân biệt bằng màu sắc và cường độ dòng điện) có cường độ dòng điện được thể hiện trên bảng cầu chì của xe. Trung tâm Dịch vụ của Mercedes-Benz luôn sẵn sàng tư vấn cho bạn khi cần.

⚠ Nguy cơ cháy nổ

Chỉ sử dụng cầu chì đã được chấp nhận sử dụng cho xe Mercedes-Benz và có cường độ dòng điện đúng theo yêu cầu của hệ thống. Đừng cố gắng sửa hoặc nối lại cầu chì đã hư hỏng. Một cầu chì hoạt động quá tải có thể gây ra hỏa hoạn. Hãy để các trung tâm dịch vụ chuyên nghiệp, ví dụ như Trung tâm Dịch vụ của Mercedes-Benz, tìm ra nguyên nhân và sửa chữa cho bạn.

Nếu cầu chì mới gắn vào cũng bị nổ, hãy để các trung tâm dịch vụ chuyên nghiệp, ví dụ như Trung tâm Dịch vụ của Mercedes-Benz, tìm ra nguyên nhân và sửa chữa cho bạn.

Những chỉ dẫn thiết thực

Cầu chì

! Chỉ sử dụng cầu chì đã được chấp thuận sử dụng cho xe Mercedes-Benz và có cường độ dòng điện đúng với yêu cầu của hệ thống. Nếu không, các chi tiết hoặc hệ thống liên quan sẽ bị hư hỏng.

Cầu chì được lắp trong các hộp cầu chì khác nhau:

- Hộp cầu chì dưới bảng điều khiển trung tâm* phía người lái.
- Hộp cầu chì trong khoang động cơ phía người lái.
- Hộp cầu chì trong khoang hành lý bên phải theo chiều xe chạy.

Sơ đồ bảng cầu chì

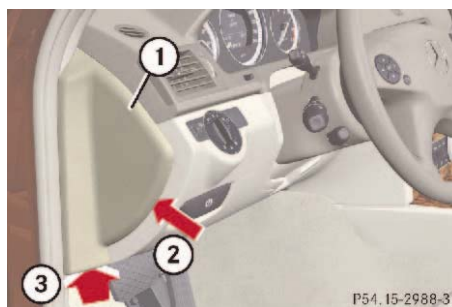
Sơ đồ bố trí bảng cầu chì có trong bộ đồ nghề (▷ trang 223) trong hộp đựng dưới sàn khoang hành lý (▷ trang 181). Trong đó có nêu rõ cường độ dòng điện.

Trước khi thay cầu chì

- ▶ Đạp xe.

- ▶ Tắt hết các thiết bị tiêu thụ điện
- ▶ Rút chìa khóa ra khỏi công tắc khởi động.

Hộp cầu chì trong bảng điều khiển trung tâm



- ① Nắp đậy
 - ② Hướng tháo nắp
 - ③ Hướng mở nắp
- ▶ **Để mở ra:** mở cửa lái.

- ▶ Kéo nhẹ nắp đậy ① từ phía dưới chân ③

- ▶ Kéo nắp đậy ① ra ngoài và gỡ ra theo hướng ②.

- ▶ **Để đóng lại:** gài nắp đậy ① vào trước.

- ▶ Ấn nắp đậy ① vào đến khi vừa khớp.

- ▶ Đóng cửa lái lại.

Hộp cầu chì trong khoang động cơ

- ▶ Phải chắc chắn bạn đã tắt thanh gạt nước kính chắn gió.

⚠ Nguy cơ bị thương

Phải đảm bảo thanh gạt nước kính chắn gió đã tắt và chìa khóa đã rút ra khỏi công tắc điện trước khi bạn mở nắp hộp cầu chì. Nếu không, thanh gạt nước trên kính chắn gió và tay đòn gạt phía trên nắp có thể đang ở chế độ làm việc. Điều đó cũng dẫn đến việc bạn có thể bị thương vì vướng vào tay đòn gạt của thanh gạt nước.

- ▶ **Để mở ra:** mở nắp khoang động cơ (▷ trang 195)

Cầu chì

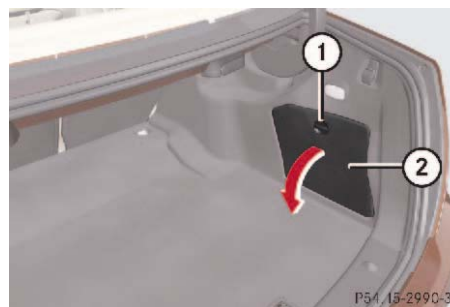


① Đầu kẹp

② Đường dây

- ▶ Lau hết hơi ẩm ở hộp cầu chì bằng vải khô.
- ▶ Mở đầu kẹp ② trên nắp đậy.
- ▶ Lật đầu kẹp ① hướng lên trên.
- ▶ Nhấc nắp đậy hộp cầu chì về phía trước xe.
- ▶ **Để đóng lại:** kiểm tra xem gioăng cao su đã nằm đúng vị trí trên nắp chưa.
- ▶ Đặt nắp chụp vào giá đỡ phía sau hộp cầu chì.
- ▶ Nhấn nắp chụp xuống và cố định bằng các đầu kẹp ①.
- ▶ Gài đường dây ② lên nắp đậy.
- ▶ Đóng nắp khoang động cơ (▷ trang 195).

Hộp cầu chì trong khoang hành lý



① Chốt khóa

② Tấm ốp thành khoang hành lý

- ▶ Xoay chốt khóa ①
- ▶ Lật tấm ốp ② xuống.